

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA  
\_QUYỂN TRUNG\_  
(Phần đầu của quyển này bị sót mất **3 Phẩm**)

Hán dịch: Đồi Đường\_Thiên Trúc Tam Tạng THẬU BA CA LA (Śubha-siṃha-kara: Thiên Vô Úy)  
Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

PHÂN BIỆT THÀNH TỰU  
\_PHẨM THỨ MƯỜI SÁU\_

Nay Ta lại nói **Tất Địa thành tựu** của 3 Bộ: Nương theo hư không mà tiến, đây là **Tối Thượng**. Che hình ấn dấu là **Trung Thành Tựu**. Các việc của Thế Gian (là **Hạ Tất Địa**). 3 loại thành tựu tùy theo **Thượng Trung Hạ** lại phân biệt:

Pháp **Thượng Thành Tựu** của 3 Bộ: Được **Trì Minh Tiên** (Vidyā-dhāra-Rṣi) nương theo hư không du hành, thành tựu **5 Thông** (Pañcābhjñā: 5 loại Thần Thông). Lại nhiều loại **thành**, hoặc được chặt đứt hết các **Lậu** (Āsrava: tên gọi khác của phiền não), hoặc được **Bích Chi Phật Địa** (Pratyeka-buddha-bhūmi), hoặc chứng **Địa Vị của Bồ Tát**, hoặc biết giải tất cả việc, hoặc biện tài Đa Văn, hoặc thành **Phệ Đa La Thi** (Vetāla: khởi thi Quỷ), hoặc thành **Được Xoa Ni** (Yakṣaṇī), hoặc được **Chân Đà Ma Ni** (Cintāmaṇi: ngọc Như Ý), hoặc được **Phục Tàng** (Nidhi) không tận... đủ nhóm việc bên trên thì gọi là Pháp **Thượng Trung Thượng Thành Tựu** (thành tựu bậc thượng trong bậc thượng)

Pháp **Trung Thành Tựu** của 3 Bộ: Che dấu vết nơi thân, được Thế Lực lớn, trước kia lười biếng thì được tinh tiến siêng năng, vào **cung Tu La** (Asura-pura), được thuốc **trường thọ**, thành **Bát Lật Sử Ca Thiên Sứ**, hoặc hay sai khiến Quỷ, hoặc thành tựu Thần cây **Sa La Bôn Nhĩ Ca**, hoặc thành **Đa Văn** (Bahu-śruta), được nghe những điều chưa từng nghe, hiểu sâu nghĩa lý, hoặc hợp thuốc, hoặc vừa xoa bôi bàn chân, đỉnh đầu liền lặn lội đường xa cũng không có mệt mỏi. Như trên đã nói ắt gọi là Pháp **Thượng Thành Tựu** [*Bản khác gọi là **Trung Thượng Thành Tựu** (thành tựu bậc thượng của bậc trung)*]

Pháp **Hạ Thành Tựu** của 3 Bộ: Khiến cho Chúng vui thích nhìn, hoặc nhiếp phục mọi người, hoặc hay trừng phạt người ác, giảng phục các chúng Oán với việc bậc dưới khác thì gọi là Pháp **Hạ Trung Hạ Thành Tựu** (Thành tựu bậc hạ trong bậc hạ)

Nếu muốn thành tựu nhóm **Thuốc** (Bhaiṣajya) thì có 3 loại thành: lửa sáng là **Thượng**, hơi khói là **Trung**, âm áp là **Hạ**

Lại nữa, Thánh Giả Chân Ngôn là **Thượng Thành Tựu**. Chân Ngôn mà chư Thiên đã nói gọi là **Trung Thành Tựu**. Thế Thiên Chân Ngôn là **Hạ Thành Tựu**

Lại nữa, Phật Bộ Chân Ngôn là **Thượng Tất Địa**, Liên Hoa Bộ Chân Ngôn là **Trung Tất Địa**, Kim Cương Bộ Chân Ngôn là **Hạ Tất Địa**

Nếu muốn dùng **Thượng Chân Ngôn** mong cầu thành tựu bậc Hạ thì được **Hạ Thành Tựu**. Hoặc dùng **Hạ Chân Ngôn** muốn cầu bậc thượng thì được **Thượng Thành Tựu**. Hoặc dùng **Trung Chân Ngôn** thành bậc **Thượng Hạ** cũng được thành tựu ngang bằng

Trong Chân Ngôn có đủ 4 Đức này. Nên biết Phần **Thượng Trung Hạ** của **Tất Địa**

1\_ Hay thành **Đại Quả**: nghĩa là khiến thành mãn địa vị Bích Chi Phật. Nghĩa là khiến thành mãn 10 Địa của Bồ Tát, cho đến thành Phật là **quả báo lớn**.

2\_ Lại thành **Hạnh Đại Đức** (Mahā-guṇa-caryā) nghĩa là có nhiều quyền thuộc trước sau vây quanh. Mãn nguyện như vậy là **Hạnh Đại Đức**

3\_ Lại hay trụ địa vị lâu dài, nghĩa là được nơi của vua chúa, chỗ của Chuyển Luân Vương, nơi của Tiên trường thọ. Mãn Nguyện như vậy là **trụ lâu dài** (cửu trụ)

4\_ Hình nghi rộng lớn, nghĩa là Uy Quang chiếu xa, dạy bảo tu rộng lớn

Đủ 4 Đức này, tuy là **Hạ Phẩm Chân Ngôn** mà hay thành **Thượng Phẩm**. Nếu trong Thượng Phẩm chẳng có đủ Đức này, tuy là **Thượng Phẩm Chân Ngôn** mà dùng cho **Hạ Phẩm** vậy.

Chân Ngôn mà chư Phật Bồ Tát đã nói, như vậy thuyên thứ tự, phần lớn điều mà chư Phật Bồ Tát đã nói tuy thuộc **Hạ Phẩm** cũng hay thành tựu nhóm việc của **Thượng Phẩm**

Hoặc trong Chân Ngôn mà nhóm **Tôn** đã nói, chỉ đủ một việc là: Pháp **Phiến Đê Ca** (Śāntika), Pháp **Bổ Sắt Trung Ca** (Puṣṭika), Pháp **A Tỳ Già Lỗ Ca** (Abhicāruka). Tuy đủ một việc nhưng ở trong đều có Phẩm **Thượng Trung Hạ**.

Há có **Hạ Phẩm Chân Ngôn** hay thành việc bậc Thượng? Giống như trong bùn xanh sinh ra hoa sen màu nhiệm, cho nên không có nghi ngờ vậy

Há có **Từ Thiện Chân Ngôn** của Thượng Phẩm hay thành Hạ Phẩm của Phần Nộ? Như cây Bạch Đàn, Tính của nó trong mát, nếu gió đấm đánh chà xát thì tự nhiên dấy lên lửa, chẳng phải là không có Nhân Duyên vậy. Lẫn lộn như vậy tuy chẳng phải là thứ tự, nhưng các Tát Địa khác đều chẳng nên lo lắng nghi ngờ

**Thân Phần Tát Địa** là Thượng Phẩm thành, **Chư Dược Tát Địa** là Trung Phẩm thành, **Phú Nhiêu Tát Địa** là Hạ Phẩm thành

Nếu lại có người lâu nay trì tụng **Hạ Phẩm Chân Ngôn**, dầu cho tự mình không có sức nhưng ở bên Bản Tôn chuyển cầu ắt **Thượng Phẩm** tự thành

Nếu ở trong **Thượng Phẩm Chân Ngôn**, Tâm ôm giữ sự do dự, niệm trì cúng dường, lại chẳng tinh thành thì tuy là Thượng Phẩm Chân Ngôn, do kẻ kia niệm tụng, Tâm coi thường nên chiêu cảm **Hạ Phẩm thành tựu**

Cho nên biết trì tụng đều do Tâm Ý. Lại như trong chư Thiên cũng có người nghèo, bên trong các Quý Bộ cũng có kẻ giàu có mạnh mẽ. Đây kia như thế, Chân Ngôn cũng vậy, mỗi một Chân Ngôn đều có đủ 3 Tát Địa là **Thượng Trung Hạ**, thành tâm niệm tụng đều được Tát Địa

## KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA PHỤNG THỈNH \_PHẨM THỨ MƯỜI BẢY\_

Lại nữa, nếu muốn vào cái thất của Bản Tôn. Trước tiên, nhìn dung mạo của Tôn, hợp 10 ngón tay, hơi cúi đầu. Lại dùng vật khí chứa đầy nước sạch, tùy theo việc cần làm để **Bản Hiến Hoa**, lại để hương xoa bôi, y vào **Bản Pháp** mà làm **Át Già** (Argha), đốt hương xông ướp, nên tụng Chân Ngôn vào Át Già 7 biến liền nên **phụng thỉnh** xong, y theo Pháp cúng dường.

Vật khí chứa đầy Át Già, nên dùng vàng, hoặc dùng Đồng, hoặc dùng đá làm. Hoặc dùng đất, gỗ. Hoặc lấy vỏ ốc làm. Hoặc dùng **Thức Đê**, hoặc dùng lá sen đem khâu nối lại làm vật khí, hoặc dùng lá của cây có nhựa như sữa.

Như trên đã nói nói nhóm vật khí Át Già. Ngay lúc dùng thời nên biết thứ tự. Nếu **Phiến Đẻ Ca** nên dùng vật khí màu trắng. **Bổ Sắt Trung Ca** nên dùng vật khí màu vàng. **A Tỳ Già Lỗ Ca** nên dùng vật khí màu đen.

Làm loại thành tựu **Thượng Trung Hạ Tất Địa**, lúc trước đã nói nên có thể dùng. Làm **Phiến Đẻ Ca** thì để một ít **Tiểu Mạch** vào Át Già đã dùng. **Bổ Sắt Trung Ca** nên để mè. **A Tỳ Già Lỗ Ca** nên để **Túc Mạt** (bột gạo Tễ)

Lại **Phiến Đẻ Ca** để sữa, **Bổ Sắt Trung Ca** để váng sữa đặc (lạc), **A Tỳ Già Lỗ Ca** nên để nước đáì bò

Hoặc lấy máu của mình dùng thông khắp cả.

Nên để hoa gạo, hương xoa bôi với mè, **vòng cỏ tranh** (nhẫn cỏ tranh). Dùng vật khí bằng **thục đồng** (đồng đã tôi luyện) chứa đầy Át Già. Nếu không có vật khí này thì tùy theo thứ có được, cũng dùng thông khắp cả.

Khi **Thỉnh Triệu** thời nên dùng **Đương Bộ Minh Vương Chân Ngôn** với **Mộ Nại La** (Mudrā: thủ ấn). Nếu có Bản Pháp đã nói **Triệu Thỉnh Chân Ngôn** thì cần phải lấy dùng, không có chọn lấy thứ riêng biệt. Trước tiên thỉnh **Đương Bộ Tôn**, tiếp theo thỉnh **Minh Vương Phi**. Trong 3 Bộ đều nên như vậy.

Bản Pháp nếu không có **Thỉnh Triệu Chân Ngôn** thì nên dùng Chân Ngôn của nhóm Minh Vương mà thỉnh triệu

Bản Pháp tuy có nói **Thỉnh Triệu Chân Ngôn** là bậc hạ, sao lại hợp thỉnh nơi Bộ Chủ được?!... Nếu dùng **Chân Ngôn Thỉnh Triệu** của Bản Pháp sẽ mau thành tựu, chẳng nên sinh căn vặn vậy.

Bản Pháp nếu có **Thỉnh Triệu Chân Ngôn** với **Phát Khiển** thì ngay lúc thỉnh, từ **Chân Ngôn Chủ** này đến **Bộ Chủ** đã thỉnh rằng: “*Nay con (tên là....) vì việc (tên là....) nên phụng thỉnh*”

Nếu lúc **Phát Khiển** thời cũng lại như vậy. Việc đã làm xong, nguyện **Tôn** chứng biết, rồi tùy theo Ý mà đi

**Minh Vương Phi Chân Ngôn** dùng thỉnh nhóm **Nữ Tiên**

**Minh Vương Chân Ngôn** thỉnh các **Chân Ngôn Chủ**

Hoặc có **Chân Ngôn Chủ** chẳng nhận chỗ thỉnh của **Minh Vương Chân Ngôn** thì cần thiết dùng **Minh Vương Phi Chân Ngôn**, như thế có thể y theo **Thỉnh**

Như **Biệt Bộ** (Bộ riêng) nói: khi để Át Già thì nên tụng Chân Ngôn. **Bạc Đại** (tức Đại Chân Ngôn) thì một biến, **bạc Trung** (tức Trung Chân Ngôn) thì 3 biến, **bạc Hạ** (tức Hạ Chân Ngôn) thì 7 biến, **bạc cực nhỏ** (tức Cực Tiểu Chân Ngôn) thì tụng 21 biến.

Như bên trên đã nói Pháp Tác của Át Già. Trước tiên, quỳ 2 đầu gối sát đất, cần phải đeo nhẫn cỏ tranh thanh tịnh, nâng Át Già, đốt hương xông ướp, nói thỉnh như vậy: “*Ngưỡng mong Tôn Giả do Bản Nguyện cho nên giáng đến Đạo Tràng. Nguyện rừ lòng thương xót, nhận Át Già với sự hiến cúng nhỏ mọn này*”

Có Chân Ngôn Chủ tên là **Độc Thắng Kỳ Gia Phần Nộ** chẳng nhận các Chân Ngôn khác triệu thỉnh thì dùng Chân Ngôn mà vị ấy đã nói, như thế giáng xuống nơi đã thỉnh. Thỉnh quyền thuộc ấy cũng chẳng nhận nơi Chân Ngôn khác thỉnh thì chẳng nên dùng **Quyển Thuộc Chân Ngôn** kia mà thỉnh triệu, chỉ Duyên dùng **Tâm Chân Ngôn** hoặc nói **Căn Bản**, hoặc **Chân Ngôn** mà **Minh Vương Phi** đã nói mà dùng thỉnh triệu.

**Bộ Tâm Chân Ngôn** thông khắp 3 Bộ, dùng điều ấy thỉnh triệu sẽ ứng giáng đến, gia thêm chữ **Y Hế** (EHI), đây lại thêm **Bí Mật** (GUHYA) sẽ mau mãn Nguyện ấy.

Ngay lúc **Thỉnh** thời thành Tâm làm lễ, lại khải bạch 3 lần: “*Đấng Đại Từ Bi! Thỉnh y theo Bản Nguyện đi đến giáng xuống Đạo Trường*”.

Nếu chẳng thành Tâm, chuyên niệm tụng nhiều lần cho đến Chân Ngôn cũng đều ân cần

Xong rồi, dùng 2 bàn tay nâng vật khí Át Già: đội trên đánh đầu cúng dường là **Thượng Tất Địa**. Đỡ ở khoảng trái tim là **Trung Tất Địa**. Đỡ ở khoảng lỗ rốn là **Hạ Tất Địa**

Trước tiên, quán Tượng vẽ của **Bản Tôn**. Nếu Tượng ấy đứng thì người trì tụng cũng nên đứng thỉnh. Nếu vẽ Tượng ngồi thì cũng nên ngồi thỉnh. Lại quán Tượng ấy, đứng theo thể khom lưng, cũng nên học theo mà phụng thỉnh.

Ngay lúc thỉnh thời trước tiên quán phương mà Bản Tôn đã ở, rồi hướng mặt về nơi ấy thỉnh. Như thế liền hồi thân để vật khí Át Già ở trước mặt Tôn Tượng.

Lại có kín đáo xem xét nhóm **Phiến Để Ca** đã làm, ở các phương sở khác mà thỉnh triệu. Hoặc vào **Thời** khác, được các hoa quả xứng với Ý của Bản Tôn, cần phải phụng thỉnh. Như thế có thể hiển.

Ngay lúc **thỉnh** thời hợp móng ngón của bàn tay, tùy vào Bản Phương, chỉ dùng Tâm chí thành phụng thỉnh. Hoặc dùng hai tay nâng các vật khí **Át Già** mà thỉnh triệu, Sau đó bày hiến vật đã được.

Nếu muốn thành tựu việc **Thượng Trung Hạ** với **Phiến Để Ca** thì đều nên gia thêm dùng **Chân Ngôn** (Mantra) với **Mộ Nại La** (Mudrā: thủ ấn) mà làm thỉnh triệu

Làm thành các nhóm việc. Hoặc có Chướng dấy lên, hoặc có **Ma** (Māra) quấy nhiễu, hoặc bệnh tật tăng thêm. Ngay lúc như thế thời Duyên của việc đã gấp rút, chẳng thể ngay lúc đó chuẩn bị vật khí Át Già được thì liền dụng **Tâm** khai thỉnh **Bản Tôn** làm Pháp **Trừ Khiển**

Như trên đã nói, tùy theo việc lớn nhỏ, nghĩ muốn thành tựu thì dùng Át Già thỉnh. Việc của nhóm nạn cấp bách thì **thành Tâm** thỉnh

Nếu lại có người muốn được quy ngưỡng **Tôn Giả** của các Bộ thời cần phải thường làm Pháp Tắc **triệu thỉnh** thì người trì tụng mau được thành tựu.

## KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA CÚNG DƯỜNG \_PHẨM THỨ MƯỜI TÁM\_

Lại nữa, phụng thỉnh Bản Tôn xong. Muốn y theo Bộ Loại hoặc các sự nghiệp, xem xét việc lớn nhỏ ấy, y theo Pháp Tắc mà cúng dường.

Đã cúng dường xong thì nói lời như vậy: *“**Tôn Giả** khéo đến! Xin thương chúng con mà giáng lâm Đạo Tràng. Lại rĩ lòng thương xót đến tòa này, ngời nhận sự hiến cúng nhỏ nhoi”*

Lại khởi Tâm thành, luôn luôn vui thích làm lễ, rồi bạch với **Tôn** rằng: *“**Đại Bi** rĩ thương, vì thành Bản Nguyện mà thấy giáng lâm. Chẳng phải là con có khả năng khai thỉnh được Bản Tôn”*

Như vậy 3 thời đều y theo điều này

Như lúc trước đã nói, cần phải bày biện hiến cúng. Trước tiên, hiến hương xoa bôi, tiếp đến cúng thí nhóm hoa, lại hiến hương đốt, tiếp đến cúng thức ăn uống, tiến mới thắp đèn. Như thứ tự ấy, dùng **Phẩm Nộ Chân Ngôn**. Nhóm vật này đều khiến cho thanh tịnh, khéo khiến cho tâm người ưa thích. Đều dùng **Bản Sắc Chân Ngôn** mà tụng Chân Ngôn.

Hiến hương xoa bôi xong, đều liệt kê tên gọi ấy, như y theo lúc trước nói, liền dâng Át Già. Như vậy nhóm hương hoa với thức ăn uống đều cũng dựa theo đây.

Nếu không thể hiện hương xoa bôi, hương đốt, hoa với thức ăn uống... thì chỉ tụng **Bản Sắc Chân Ngôn** với **Thủ Ấn** này... dùng đây để hiến. Nêu tỏ rằng: “*Không thể tìm được vật cúng, chỉ nhận Chân Tâm*”. Sau đó làm Át Già, dùng Chân Tâm cho nên mau mắn Nguyên ấy

Lìa điều này ra, có **4 cúng dường** thông khắp các Bộ, dùng cho tất cả nơi chốn

1\_ Chắp tay

2\_ Dùng Át Già

3\_ Dùng **Chân Ngôn** (Mantra) với **Mộ Nại La** (Mudrā: thủ ấn)

4\_ Chỉ vận Tâm

Trong **Thiền Phẩm** này tùy theo sức nên làm.

Hoặc lại trong sự cúng dường lâu dài, cùng tội không qua được sự **vận Tâm**, như Đức Thế Tôn nói: “*Trong các Pháp Hành thì Tâm là cái đầu ấy. Nếu hay nêu Tâm mà cúng dường thì mãn tất cả Nguyên*”

Nếu muốn thành tựu các việc khác thì cần phải **Phát Khiển** các loài gây chướng. Nếu chẳng **Khiển Trừ** thì sau này sợ bị thương tổn. Bởi thế, trước hết nên làm **Pháp Khiển Trừ**, tụng **Phần Nộ Chân Ngôn**, hoặc dùng **Đương Bộ Thành Biện Chư Sự Chân Ngôn**...khiển trừ **Chướng** xong, tiếp theo nên tụng **Bản Bộ Tôn Chân Ngôn** mà trì Chân Ngôn vào nước, thỉnh khắp, Hộ Ma với xoay vần Thủ Ấn...

**Phật Bộ Thỉnh Hỏa Thiên Chân Ngôn:**

“**Hát tả, hợp tả, phộc khiếm năng dã, toa phộc ha**”

𑖀𑖄 𑖀𑖄 𑖀𑖄𑖀𑖄 𑖀𑖄

HAVYA KAVYA-VĀHA-NĀYA SVĀHĀ

Tụng Chân Ngôn này 3 biến **thỉnh triệu Hỏa Thiên**, thiêu đốt thức ăn cúng dường

**Hộ Ma Chân Ngôn:**

“**Án, a na duệ, hát tả hợp, phộc khiếm năng dã, áp bi, áp bi nễ bả dã, toa phộc ha**”.

𑖀𑖄 𑖀𑖄𑖀𑖄 𑖀𑖄 𑖀𑖄 𑖀𑖄𑖀𑖄 𑖀𑖄𑖀𑖄 𑖀𑖄𑖀𑖄 𑖀𑖄

\*)OM\_ AGNĀYE HAVYA KAVYA-VĀHA-NĀYA ĀDIVYĀ ĀDIVIYĀ SVĀHĀ

Tiếp theo, trì vào **Nguru Tô**. Dùng Chân Ngôn này, một lần tụng Chân Ngôn thì thiêu đốt một lần, đủ 3 biến, cúng dường **Hỏa Thiên** (Agni-deva)

**Kim Cương Bộ Phần Nộ Chân Ngôn:**

“**Án, chỉ lý chỉ lý, bạt nhật la củ-lồ đà, hồng, phật**”

𑖀𑖄 𑖀𑖄𑖀𑖄 𑖀𑖄𑖀𑖄 𑖀𑖄𑖀𑖄𑖀𑖄 𑖀𑖄𑖀𑖄

\*)OM\_ KILI KILI\_ VAJRA-KRODHA HŪM PHAT

Dùng Chân Ngôn này, tụng Chân Ngôn một lần vào thức ăn thì một lần thiêu đốt **Hỏa Thực** làm Pháp trừ khiếm các loài gây chướng trong đất. Lại Chân Ngôn này hoặc đồng với nhóm rải khắp nhóm hoa của **Bộ Tôn**

Lại dùng **Cát Lợi Chỉ La Phần Nộ Chân Ngôn** kèm với **Án**, nên tụng Chân Ngôn, tay trái tác **Án** (Mudrā) ấn khắp nhóm hương xoa bôi, hương đốt, thức ăn uống, hoa... làm tịnh trừ Uế.

Vì tự thân trong sạch cho nên dùng bàn tay phải bụm giữ nước thơm, mắt quán nhìn nước thơm, tụng **Tâm Chân Ngôn** rưới lên đỉnh đầu của thân mình. Làm tịnh trừ Uế, lại dùng **Nhất Thiết Sự Chân Ngôn** kèm với **Phần Nộ Chân Ngôn**

Vì tịnh tòa ngồi cho nên trì Chân Ngôn vào nước thơm rưới ở tòa ngồi khiến cho sạch. Lại tụng 7 biến rưới vảy **Địa Phương Giới** hay trừ các Uế mà được thanh tịnh

**Cát Lợi Chỉ La Chân Ngôn:**

“**Án, chỉ lý chỉ lý, bạt nhật-la, bạt nhật-lý, bộ nột, bạn đà bạn đà, hổ-hồng, phán**”

ॐ ऋँ ऋँ वज्र वज्र सुद्ध वध ह्रूं ह्रूं

\*)OM \_ KILI KILI VAJRA VAJRI BHŪR BANDHA BANDHA HŪM PHAT

Chân Ngôn bên trên này Hộ địa phương xong, kết **Hư Không Giới** ứng đồng với **Tô Tất Địa Chân Ngôn** tiếp theo bên dưới, đốt hương cầm giữ, nên tụng Chân Ngôn thơm phức trong hư không, trừ các uế ác liền được thanh tịnh

**Tô Tất Địa Chân Ngôn:**

“**Án, tô tất địa ca lý, nhập-phộc lý đa, nan na muu mô la đả duệ, nhập-phộc la, nhập-phộc la, bạn bán đà, khiếm na, khiếm na, hổ-hồng**”

ॐ सुमदि ऋँ ह्रूं नम नम सुद्ध ह्रूं ह्रूं वध वध ह्रूं ह्रूं

\*)OM\_ SU-SIDDHI-KARI \_ JVALITA-ANANTA-MŪRDHĀYE JVALA JVALA BANDHA BANDHA- HANA HANA\_ HŪM

**Kim Cương Bộ Tô Tất Địa Chân Ngôn** này thông khắp các việc

Kết Hư Không Giới thì dùng **Phật Bộ Kết Không Giới Chân Ngôn**

“**Án, nhập phộc la, hồng**”

ॐ ह्रूं ह्रूं

\*) OM\_ JVALA HŪM

**Phật Bộ Kết Không Giới Chân Ngôn** này chỉ thông với **Đương Bộ**

**Liên Hoa Bộ Kết Không Giới Chân Ngôn:**

“**Án, bát đầu-nhĩ nễ, bà già phộc đễ, mô khiếm dã, mô khiếm dã, nhã nghiêm mộ khiếm ninh, toa phộc ha**”

ॐ पद्मिणि भगवति मोहाया मोहाया जगमोहनि सुद्ध

\*)OM\_ PADMINI BHAGAVATI MOHAYA MOHAYA JAG-AMOHANI SVĀHĀ

**Liên Hoa Bộ Kết Không Giới Chân Ngôn** chỉ thông với **Đương Bộ**

Tiếp theo, cần phải dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn** chú vào nước thơm rưới vảy các phương.

Lại dùng **Minh Vương Căn Bản Chân Ngôn**, hoặc **Tâm Chân Ngôn**, hoặc **Chân Ngôn Vương Sứ Giả Tâm Chân Ngôn**... tùy chọn lấy một thứ, dùng **kết phương giới**.

Dùng các Tâm Chân Ngôn này mà làm kết Giới thì nơi đã kết như đặt tường vách, **Tiên Thiên** của Đương Bộ thường sẽ hộ vệ, không gì có thể gây chướng.

Nếu các việc của các Bộ có làm Pháp thì y theo Pháp **Cam Lộ Quân Trà Lợi** mà khiến trừ

Lại có 5 loại Pháp Tắc **Hộ Vệ**, thường ở Đạo Tràng, bên trong Thất mà làm. Ấy là: **Kim Cương Tường, Kim Cương Thành, Kim Cang Quyết, Phần Nộ Cát Lợi Chỉ La, Phần Nộ Cam Lộ Quân Trà Lợi**

**Bộ Mẫu Kim Cương Tường Chân Ngôn:**

“**Án, sai la sai la, bạt nhật-la, bạt-la ca la, hổ-hồng, thị**”







Nếu ở nơi ô uế với các chỗ chẳng sạch mà duyên việc cần đi đến thì trước tiên tụng **Ô Khu Sa Ma Chân Ngôn** (Ucchuṣma-mantra), tác **Ấn** (Mudra) ấn vào 5 nơi rồi tùy ý mà đi đến. Luôn luôn nên thường tụng Chân Ngôn ấy chẳng được bỏ quên

Khi tắm gội, trước tiên tụng **Phục Bộ Chân Ngôn** hộ thân, cho đến lúc tắm xong, chẳng nên bỏ quên. **Phục Bộ Chân Ngôn** là **Phần Nộ Cam Lộ Quân Trà Lợi** vậy

Khi ăn thời dùng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn** hộ thân niệm trì

Lúc muốn nằm thời dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn** hộ thân

Nếu làm các Pháp mà lại quên làm Pháp Tắc **hộ trì** sẽ khiến cho **Sứ Ma** dấy lên. Vì muốn trừ Ma cho nên mau chóng nên tụng trì **Đương Bộ Minh Vương Chân Ngôn** đem hộ thân mình thì tất cả **Ma Bộ** (Māra-kula) chẳng được dịp thuận tiện gây hại.

Như trên đã nói: **Hộ Thân, Kết Giới** với Pháp khác xong. Sau đó, nhiếp tâm an lành niệm tụng

Tòa cần ngồi của người niệm tụng. Dùng cỏ tranh xanh mà làm tòa ngồi ấy. Tòa cao 4 ngón tay, rộng 2 gang tay, dài 16 ngón tay. Như cái tòa này, khi bắt đầu niệm tụng với lúc trì tụng thời đều nên nhận dùng.

Hoặc dùng cỏ **Ca Thế**, hoặc nhóm cỏ xanh khác. Hoặc tùy theo **Bộ Pháp** mà lấy cây có nhựa như sữa, thì rất ư thiết yếu màu nhiệm dùng làm giường, tòa... độ lượng như lúc bên trên mà trong sạch vớt sữa. Hoặc dùng các lá, hoặc dùng **cành, cọng** như bên trên mà chế tạo. Tùy theo Pháp của **việc gạn gủi tự sửa trị cho chính đúng** (thân sự) mà lấy cành lá dùng làm tòa ngồi

Ở trên cái tòa ấy, ngồi **Kiết Già**, làm **Phiên Đễ Ca** với Pháp **Thượng Thành Tựu**. Ngồi **Bán Già** làm **Bổ Sắt Trung Ca** với Pháp **Trung Thành Tựu**. Ngồi **buông thông hai chân** làm **A Tỳ Già Lỗ Ca** với Pháp **Hạ Thành Tựu**

Cúng dường xong rồi, nên khởi Tâm thành khen ngợi nơi Phật, tiếp đến Pháp, tiếp đến Tăng. Tiếp đến khen Quán Tự Tại. Tiếp đến khen Minh Vương

**Đại Uy Kim Cương Già Đà** là:

“**Đại Từ Cứu Thế Tôn**

Khéo dẫn lối các Chúng

Phước giữ biển Công Đức

Nay con cúi đầu lễ

\_ Pháp **Chân Như, Xả Ma** (Śama)

Hay tịnh độ **tham, sân**

Khéo trừ các nẻo ác

Nay con cúi đầu lễ

\_ Tăng được Pháp **Giải Thoát**

Khéo trụ các **Học Địa**

**Nhân** (Hetu) ruộng Phước thắng thượng

Nay con cúi đầu lễ

\_ **Đại Bi Quán Tự Tại**

Tất cả Phật khen ngợi

Hay sinh mọi loại Phước

Nay con cúi đầu lễ

\_ Thân đại lực **phần nộ**

Lành thay! **Minh Tri Vương**

Giáng phục kẻ khó giáng

Nay con cúi đầu lễ”

Làm kiên thành này, khen ngợi Phật, Bồ Tát. Xong lại chấp tay... khởi Tâm ân trọng khen Công Đức, tướng tốt của chư Phật với Bồ Tát khác. Văn khen ngợi ấy nên dùng **Kệ khen ngợi** mà chư Phật, chúng Bồ Tát đã nói, chẳng nên tự làm

Khen ngợi xong rồi, khởi Tâm chí thành, sám hối các tội

“Con quy mệnh chư Phật Thế Tôn, La Hán, Thánh Tăng với các Bồ Tát ở mười phương Thế Giới....chúng biết cho chúng con: từ quá khứ cho đến đời này, phiền não che Tâm lưu chuyển lâu dài trong sanh tử, do **tham sân si** ngăn che mà gây tạo các nghiệp ác. Hoặc đối với Phật, Pháp Bồ Tát, cha mẹ, nơi của **Tôn**, **Tất** cả chúng sanh khác: **có Đức, không có Đức...** Ở các nơi như trên, gây tạo các ác, tất cả nghiệp tội... tự mình làm, dạy người khác làm, thấy làm thì tùy vui, nên nghiệp **thân miệng ý** rộng gom tụ các tội.

Nay đối trước chư Phật Bồ Tát, chí Tâm sám hối. Mọi tội đã gây tạo như chư Phật biết thấy đều sám hối, khởi Tâm chí thành, trọn đời quy mệnh Phật Pháp Tăng Bảo, đường chính của Niết Bàn. Vì trừ tất cả khổ của chúng sanh cho nên quy mệnh Tam Bảo

Như vậy Quy y

Đầu đỉnh lễ xong

Vui mừng hơn hờ

Phát **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta)

Cầu nơi thắng thượng

Cam Lộ giải thoát

**Tất Địa** Siddhi), **Phật Quả** (Buddha-phala)

Chúng sinh Thế Gian

Vô lượng các Khổ

Con sẽ cứu độ

Khiến lìa nẻo ác

Trừ các phiền não

Khiến được giải thoát

Hết thấy mọi khổ

Mọi loại bức bách

Nay khởi Đại Bi

Phát Tâm Bồ Đề

Vì chúng sinh mà làm nơi Quy y

Vì chúng sinh không có chủ mà làm vị chủ nương về

Vì chúng sinh lạc lối mà làm Đạo Sư

Vì chúng sinh hoảng sợ mà làm cho họ không có sợ hãi

Khiến cho chúng sinh khổ não được an vui

Vì phiền não của chúng sinh mà con làm trừ diệt

Con từ **quá, hiện, vị lai**

Đã phát Tâm **Thắng Sự**

Tu các nghiệp Thiện

Sáu Ba La Mật

Tất cả Công Đức

Đều hồi hướng hết

Cho tất cả chúng sinh

Quy vào đường chính

Đông lên **Diệu Quả** (Su-phala)

Mau thành **Phật Đạo** (Buddha-mārga)

Cho đến Bồ Đề  
 Chẳng sinh lười biếng  
 Phát Tâm Bồ Đề  
 Thương nhớ chúng sinh  
 Khởi Tâm **Đại Từ**  
 Kia có mọi khổ  
 Khi nào trừ diệt  
 Vì **Tịnh Tâm** nên  
 Thường trì **sáu Niệm**  
 Tâm chuyên một cảnh  
 Mà chẳng tán loạn  
 Chẳng nên **Ngã Chấp** (Ātma-grāha)  
 \_Lại như **Quá, hiện**  
 Chư Phật phát Nguyện  
 Nên như phát Nguyện  
 Sinh các **Tịnh Nghiệp**  
 Nguyên cùng chúng sinh  
 Thành tựu các Đức  
 \_Lại Nguyện **Quá, Hiện**  
 Công Đức đã sinh  
 Nguyên cùng tất cả chúng sinh  
 Được tiền tài không tận  
 Lại hay buông cho  
 Tăng ích **Trí Tuệ**  
 Thành **Đại Nhân Nhục**  
 Thường tu **Thiện Phẩm**  
 Biết **Túc Mệnh Trí**  
 Tâm ôm **Đại Bi**  
 Nguyện các **Sinh Loại**  
 Nơi đã sinh ra  
 Đủ việc như trên”  
 Tiếp theo, nên chấp tay đỉnh lễ **Bản Bộ Tôn Chủ**, nhớ niệm **Minh Vương**.

Tiếp đến y theo Pháp Tắc làm các sự nghiệp. Trước tiên, dùng tay phải mà lấy **Sổ Châu** (xâu chuỗi, tràng hạt) để trong bàn tay trái, chấp tay lại rồi nâng lên, nghĩ nhớ Minh Vương. Cầm tràng hạt mà tụng Chân Ngôn

**Phật Bộ Tịnh Châu Chân Ngôn:**

“**Án, át bộ đán, nhĩ nhạ duệ, tất thê tất đà lạt thị, toa phộc ha**”

ॐ ऋतुं त्रैलोक्ये सिद्धिं सर्वथा सुद

\*) OM\_ ADBHUTE VIJAYE SIDDHI SIDDHA-ARTHE SVĀHĀ

**Liên Hoa Bộ Tịnh Châu Chân Ngôn:**

“**Án, a một-lật đương già mê, thất-lợi duệ, thất-lợi ma lý nê, toa phộc ha**”

ॐ ऋमृगं नमः शिवाय शिवाय शिवाय सुद

\*) OM\_ AMRTĀNGA ME ŚRĪYE ŚRĪ-MĀLINI SVĀHĀ

**Kim Cương Bộ Tịnh Châu Chân Ngôn:**

“**Án, chỉ lý chỉ lý, lạo nặc lý, toa phộc ha**”

ॐ किलिकिलिरादुरी स्वहा

OM \_ KILI KILI RAUDRI SVĀHĀ

Tay phải đem ngón cái vịn đầu ngón vô danh, duỗi thẳng ngón giữa, hơi co ngón út, đem ngón trỏ đè cạnh lông trên của ngón cái. Tay trái cũng như thế. Tay phải bắm hạt châu, thông với tất cả dụng

Nếu **A Tỳ Già Lỗ Ca** thì dụng ngón cái ấy vịn **Sổ Châu Ấn**

Xâu chuỗi hạt Bồ Đề dùng cho **Phật Bộ**. Xâu chuỗi hạt hoa sen dùng cho **Quán Âm Bộ**. Xâu chuỗi **Lỗ Na La Xoa** dùng **Kim Cương Bộ**. Ba Bộ dùng nhóm xâu chuỗi này rất ưu thắng thượng. Tất cả niệm tụng cần phải nắm giữ

Hoặc dùng hạt **Mộc Hoạn**, hoặc hạt của cây Đa La, hoặc dùng đất làm hạt châu; hoặc dùng vỏ ốc làm hạt châu, hoặc dùng ngọc báu làm hạt châu, hoặc dùng răng nanh làm hạt châu, hoặc dùng hạt châu màu đỏ (xích châu), hoặc các hạt châu **Ma Ni** (Mañi). Hoặc dùng **Yết Châu**, hoặc hạt cỏ khác... đều tùy vào Bộ, xem xét loại hình sắc ấy nên lấy niệm trì

Nếu làm Pháp **A Tỳ Già Lỗ Ca** thì nên dùng các cái đầu (? Xương cốt) mà làm xâu chuỗi sẽ mau thành. Lại làm Pháp Hộ trì tăng hiệu nghiệm.

**Phật Bộ Trì Châu Chân Ngôn:**

“**Án, na mô bà già phộc đề, tất tất, tất tất sa đà dã, tất đà lạt thị, toa phộc ha**”

ॐ नमो भगवते बुद्धे सर्वथा सर्वथा सुखं

\*)OM \_ NAMO BHAGAVATE SIDDHI SĀDHAYA \_ SIDDHA-ARTHA SVĀHĀ

**Liên Hoa Bộ Trì Châu Chân Ngôn:**

“**Án, tô ma đề đề, thất-lợi duệ, bát đầu ma lý nê, toa phộc ha**”

ॐ वसु मति श्रीये पद्म मालिनी स्वहा

\*)OM \_ VASU-MATI ŚRĪYE PADMA-MĀLINI SVĀHĀ

**Kim Cương Bộ Trì Châu Chân Ngôn:**

“**Án, Bạt nhật-la, nhĩ đán, nhạ duệ, toa phộc ha**”

ॐ वज्र जितम जये स्वहा

\*)OM \_ VAJRA JITAM JAYE SVĀHĀ

Dùng món **Châu Ấn** lúc trước đều y theo trong Bộ mà niệm tụng

Khi niệm tụng thời để xâu chuỗi ngang trái tim, chẳng được cao thấp

Khi nâng xâu chuỗi thời hơi cúi đầu, kết Tâm chí thành đỉnh lễ Tam Bảo, tiếp đến 8 vị Đại Bồ Tát, tiếp theo lễ Minh Vương với quyền thuộc, tiếp theo nên trì tụng Chân Ngôn, tưởng **Chân Ngôn** như đối trước mắt. Như vậy dốc lòng thành, Tâm chẳng nên tán loạn duyên vào cảnh khác

Chỉ các Chân Ngôn bắt đầu có chữ **Án** (OM) với chữ **Nang Tác Ca Lam** (NAMASKRTAM) thì nên tịnh trong Tâm

Làm Phiến Đề Ca niệm tụng, Bồ Sát Trung Ca niệm tụng đều nên tụng thông thả, hoặc Tâm niệm tụng.

Hoặc có Chân Ngôn, phía sau có chữ **Hồng** (HŪM) **Thị Tra** (PHAT) thì nên biết đều nên luôn dùng tiếng nhanh gấp làm **A Tỳ Già Lỗ Ca** niệm tụng với **Phần Nộ Niệm Tụng** khác

Chân Ngôn của 3 Bộ, nên xem số chữ nhiều ít. Nếu có 15 chữ thì nên tụng 15 Lạc Xoa. Khắp cả có 32 chữ thì nên tụng 3 lạc xoa. Vượt qua số này thì tụng 10 ngàn biến trở lên. Khi mới tụng thời đầy đủ như số bên trên.

Xem xét Bộ Loại ấy, hoặc **Thượng Trung Hạ**, hoặc 3 loại việc, hoặc xem xét là Bậc Thánh nói, là hàng Trời đã nói, là Địa Cư Thiên đã nói... xem xét kỹ Bộ Loại rồi nên tụng trì cho đến thành tựu.

Như vậy bắt đầu tụng (sơ tụng). Nếu chẳng trước tiên tụng mãn khắp niệm trì thì Pháp bậc Hạ đã cầu còn chẳng được thành, hướng chi là cầu thành tựu **Thượng Trung Tất Địa**. Do nghĩa này cho nên tác Tâm thắng thượng rồi trước tiên niệm tụng.

Chỉ các Chân Ngôn, khi bắt đầu tụng trì thời như lúc trước đã nói. Tụng trì biến số chia làm 10 phần, sau đó niệm tụng đã xong thì cầu thỉnh **Nhân Duyên Tất Địa** của Chân Ngôn Chủ. Đầu tiên mà không có tướng mạo; lại từ **lần đầu, lần thứ hai, lần thứ ba** cầu thỉnh. Nếu có tướng mạo, liền nên y theo Pháp niệm tụng Chân Ngôn. Nếu không có cảnh giới thì bỏ đi, chẳng nên tụng.

Pháp Tác **Cầu Thỉnh** cùng đồng với Pháp **Thỉnh Triệu**. Khi cầu thỉnh thời ở trong mộng ấy thấy **Chân Ngôn Chủ** quay mặt bỏ đi, hoặc chẳng cùng nói chuyện thì cần phải lại nên ra công niệm tụng. Như vậy lập lại 3 lần

Nếu ở trong mộng thấy **Chân Ngôn Chủ** cùng nói chuyện, nên biết người này chẳng lâu sẽ thành tựu

Nếu không có cảnh giới thì chẳng nên tụng trì. Nếu ngang bướng niệm trì thì sợ cùng với người bị tai họa

Khi mới trì tụng, ở nơi kín đáo thanh tịnh, khởi đầu tụng trì. Từ ngày đầu tiên tụng trì cho đến lúc mệt mỏi, biến số nhiều ít thì nên y theo định, chẳng nên thêm bớt.

Trước kia nói Pháp **ba thời niệm tụng** là: trọn ngày ở hai thời **phần đầu, phần sau** cần phải trì tụng. Thời ở **phần giữa** như dùng tắm gội với làm các nghiệp thiện lành. Ở ban đêm có 3 thời cùng đồng với bên trên, ở khoảng **phần giữa** là việc **Tiêu Túc** (?ngủ)

Ở thời trong đêm, trì tụng làm Pháp **A Tỳ Già Lô Ca**, Pháp **An Thủ Đà Nang** với Pháp **Khởi Lai Đa La**. Ở phần của đêm làm thì nói là thắng thượng.

Nếu ban ngày niệm tụng thì ban đêm làm Hộ Ma. Nếu trong ban đêm trì tụng thì ban ngày làm Hộ Ma. Phần lớn có đủ các thứ thuốc, trước lúc niệm tụng thì làm Hộ Ma. Trì tụng xong, sau đó làm Hộ Ma. Nếu hay như vậy thì rất ưu thắng thượng

Như lúc trước, thoát tiên mở ra đã nói **Đoàn Thực** thì nên làm Hộ Ma. Không kể trước sau, luôn y theo Pháp này niệm tụng Hộ Ma. Hoặc ở trong Pháp chỉ làm Hộ Ma mà được thành. Nên biết cũng nên niệm tụng Chân Ngôn. Nếu như vậy thì các **Minh** (Vidyā) vui vẻ, Pháp nghiệm dễ thành

Người trì tụng chẳng sinh sân nộ, chẳng cầu dục lạc, chẳng nên tự cho mình là thấp hơn bạn, chẳng nhọc nhằn cực khổ sinh oán, chẳng quá siêng cầu, chẳng sinh khinh mạn. Khi niệm tụng thời chẳng nói lời khác. Thân tuy mệt mỏi cũng chẳng buông thả, ngăn cấm các hơi tà ác, đều chẳng nghĩ nhớ đến lời đàm luận của Thế Gian, chẳng bỏ Bản Tôn, dầu thấy tướng kỳ lạ cũng chẳng nên nghi sợ

Khi niệm tụng thời cũng chẳng phân biệt tướng của mọi loại. Khi trì tụng xong thì nên tụng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn**, hoặc tụng **Bộ Mẫu Chân Ngôn**. Do tụng Chân Ngôn này sẽ được vệ hộ, không có trái ngược với **Bộ Pháp**, y vào **Bản Pháp**, niệm tụng xong rồi, hoặc vượt qua **Bản Số** cũng không có sợ hãi, nên khởi Tâm thành, nói lời **cầu thỉnh** là: *“Con y theo Bản Pháp, niệm tụng đủ số. Nguyện xin Tôn Giả lãnh nhận làm chứng, ở trong mộng ấy trao truyền dạy bảo cho con”*

Khi **Chính Niệm Tụng**, nếu có ho hắng, mê mờ phân vân lưỡng lự, ngáp hơi, chửa chữ của Chân Ngôn thì liền đứng dậy, lấy nước làm Pháp **Sái Tịnh**. Dầu cho bám xâu chuỗi mà vẫn muốn ngáp một lần, có bệnh này đến thì Sái Tịnh xong rồi, trở lại theo lúc đầu niệm. Bị nơi chướng ngăn cách, là mỗi mỗi đều nên theo lúc khởi đầu mà

niệm niệm bắm râu chuối. Lúc sắp xong thì duỗi lể một bái, kết thúc rồi lại bắt đầu, lại duỗi một lể.

Ở trước Tượng vẽ, hoặc ở trước cái tháp, hoặc ở chỗ tòa ngò... tùy theo nơi chôn niệm tụng, lần râu chuối một vòng thì một lần quán sát **dung mạo của Tôn** (tôn nhan) rồi làm một lể .

niệm tụng xong rồi, an Tâm **Tĩnh Lự** (Dhyāna: thiền định). Hoặc tưởng Chân Ngôn với Tôn Chủ ấy, 3 thời niệm tụng. Chỉ cần đầu đêm, giữa đêm, sau đêm... thành Tâm tác Ý. Biến số nhiều ít đều theo **một lệ một loại**, chẳng thêm chẳng bớt. Ba thời tắm gội, xoa bôi mặt đất, hiến hoa, nước thơm, mọi loại cúng dường, trừ bỏ hoa héo úa.

Nên đủ cái áo. Lại **áo bên trong** (nội y) thì một ngày 3 thời thay đổi giặt rửa. Áo ấy khô ráo, dùng hương xông ướp rưới vậy sạch sẽ. Trong mỗi một thời, tùy thuận theo làm một lần. Đề riêng cái áo ngủ cùng với áo tắm . Ở 2 thời này, thay đổi **áo bên trong** (nội y), một ngày một lần tẩy rửa riêng. Áo ấy khô ráo thì thuận theo dùng xông ướp, rưới vậy. Hiến **Tôn** 8 vật khí thì 3 thời tẩy rửa thiêu đốt. Đã trừ bỏ hoa héo úa thì lại thay bằng cái mới. Ba thời thường tụng nhóm Kinh **Bát Nhã** của Đại Thừa với làm **Chế Đa** (Caitya: tháp), xoa tô **Mạn Trà La** (Maṇḍala).

Trước tiên, tụng **Thừa Sự Chân Ngôn** xong rồi mà Thịnh Cầu chưa được thì ở trong đó chẳng được bỏ thiếu, một thời hai thời cho đến một khoảng thời gian, cần phải niệm tụng, chẳng được gián đoạn

Nếu bị vương Ma Chướng, bệnh chạm đến Thân Tâm, tức chẳng tinh thành, liền thường luôn phóng dật, Thân Tâm mệt mỏi, trái ngược với thời thiết, chẳng y theo Pháp Tác, hoặc lúc chẳng tắm... làm trì niệm tụng cùng với Hộ Ma thì chẳng nên theo số, nhiếp Tâm dùng hành, y theo Pháp niệm trì.

Số này nên ghi làm số. Khi làm Hộ Ma, lúc niệm tụng, khi thỉnh triệu... ở trong 3 việc này, biến số của hết thầy Chân Ngôn mỗi mỗi đều nên y theo Pháp đủ số. Dầu muốn đủ số mà thiếu mất một cũng chưa xong, ắt có Chướng dấy lên thì lại theo số ban đầu. Nếu chẳng y theo Pháp làm đều chẳng thành.

Nếu có khi y theo Pháp làm **Mạn Trà La**, hoặc vào lúc Nhật Nguyệt Thực... ở 2 thời này gia thêm Pháp niệm tụng kia thì Phước ấy tăng cao, chẳng lâu sẽ thành tựu, không có nghi ngờ vậy

Hoặc ở 8 **Linh Tháp** lớn, hoặc ở nơi có chư Phật quá khứ hành **Hạnh Bồ Tát** (Bodhisattva-caryā) là rất ưu thắng thượng. Hoặc ở ngày 15 của tháng giêng thì cũng là Thời thù thắng. Hoặc ở nơi của **Sư Chủ** nhận được Chân Ngôn, trước tiên trải qua việc **Thừa Sự**, liền nên niệm thời chẳng lâu sẽ mau thành

Ở trong mộng, thấy Chân Ngôn Chủ chỉ dạy trao truyền. Y theo Pháp Tác ấy cũng mau thành tựu.

Người niệm tụng kia cúng dường **Tăng Già** (Saṃgha) nơi chôn tôn thắng. Hoặc ngay thời phân liền gia thêm sự tinh thành. Số ấy chưa đủ, chỉ có điều thù thắng này thì **Chân Ngôn Chủ** vui thích mà ban cho thành tựu. Nên biết Tất Địa của Pháp này tuy mau nhưng chẳng lâu sẽ bị hoại. Do nghĩa này cho nên **Tiên Thừa Sự** xong thì chỗ được mới nói là bền chắc.

Khi **Tiên Thừa Sự** thời cần phải rộng cúng dường. Vào lúc Nhật Nguyệt Thực, ngày 8, ngày 14, ngày 15... lại gia thêm hiến cúng các chúng Thần Tiên như Bộ khác nói. Ở nhóm ngày lúc trước gia thêm nhóm việc của các sự nghiệp, Trai Giới... Ngày này lại gia thêm hiến cúng **Bản Minh Chân Ngôn Chủ**, lấy cái bình chứa đầy nước thơm, cắm hoa. Hoặc lấy vật khí Át Già dùng **Cam Lộ Quân Trà Lợi Chân Ngôn** mà

tụng Chân Ngôn (chú vào vật khí Ất Già), tự rưới rót lên đỉnh đầu ấy thì hay trừ Ma Chướng.

Hoặc ở ngày ấy hiến các thức ăn uống, xoa tồ Mạn Trà La cùng với Hộ Ma, thấp đèn cúng đều nên gia thêm...

Hoặc có Pháp, trong đó chỉ nói trì tụng thì tự nhiên nghiệm thấy. Ở trước bức tranh, chỗ của Tượng, tháp Xá Lợi... đột nhiên dao động, hoặc phát ra lửa sáng thì nên biết chẳng lâu sẽ mau được thành tựu.

Khi được thành tựu thì có tướng mạo gì? Ấy là: thân nhẹ nhàng, trừ dứt bệnh khổ, tăng ích **Thắng Tuệ**, Tâm không có chỗ sợ, hiện thấy uy quang của thân, đêm mộng thường thấy việc thanh tịnh chân thật, Tâm luôn an ổn thư thái. Vào lúc tụng niệm với làm sự nghiệp thì chẳng sanh mệt mỏi. Thân tuôn ra mùi thơm lạ kỳ nơi **Huệ Thí**, khâm kính **Tôn Đức**. Đối với Chân Ngôn Chủ sinh kính ngưỡng... Khi thành tựu thời như hiện ra việc như bên trên thì nên biết tức là **tướng mạo thành tựu**.

**Tiên Thừa Sự** xong rồi, y vào Pháp Tắc cúng dường Bản Tôn, nên gia thêm hiến cúng cùng với Hộ Ma.

Pháp **Tiên Thừa Sự** y theo số đã xong, tiếp theo nên lại làm **Tất Địa Niệm Tụng**. Lại trước hết cầu nguyện, y theo trong mộng ấy mà cầu Cảnh Giới.

Khi làm Pháp **Tiên Thừa Sự** tức nơi đã niệm nên làm **Tất Địa Niệm Tụng**, chẳng nên dời nơi chốn. Có các việc nạn thì y theo niệm tụng lúc trước, nên làm **Tri Phạt**. Lấy **Bộ Chủ Tôn Chân Ngôn** tụng một ngàn biến, hoặc thời niệm tụng Chân Ngôn vốn trì 10 ngàn biến. Nếu lia nơi này thì trở lại như lúc trước nói, biết làm **Thừa Sự**

Khi **Chính Niệm Tụng**, đột nhiên làm lẫn tụng Chân Ngôn khác. Đã biết làm lẫn thì thành Tâm sám hối lỗi lầm. Do phóng dật cho nên dẫn đến sự lầm lẫn này, nguyện **Tôn** bỏ lỗi, liền đuổi đỉnh lễ, lại nên từ bắt đầu mà niệm tụng.

Bắt chợt ở nơi ô uế mà Tâm phóng dật thì tụng **Bản Chân Ngôn**, liền tự biết xong, cần phải **Tri Phạt**. Đến chỗ trì tụng, tụng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn** 7 biến. Nửa tháng, nhịn ăn một ngày, tiếp theo uống **Ngũ Tịnh** (5 thứ tịnh), tụng **Chân Ngôn** 108 biến, sau đó uống vào.

Uống 5 thứ tịnh này, thì thức ăn uế ác đã ăn trong nửa tháng sẽ được thanh tịnh, Chân Ngôn tăng thêm sức mạnh

**Phật Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn** là:

“Na mô bà già phộc đế, ô sất nị-sa dã, nhĩ thuật thê, nhĩ la chế, thủy mẽ, phiến đế già lý, toa phộc ha”

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ शत्रुघ्नाय नमः ॐ महाशत्रुघ्नाय नमः ॐ शत्रुघ्नाय नमः ॐ शत्रुघ्नाय नमः ॐ शत्रुघ्नाय नमः

\*)NAMO BHAGAVATE-UŚNĪŚĀYA VIŚUDDHE VIRAJO ŚIVE ŚĀNTI-KARE SVĀHĀ

**Liên Hoa Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn** là:

“Na mô lạt đất na đất la gia dã

Na mạc a lợi gia phộc lộ chỉ để thấp phộc la gia, bô đề tát đỏa dã, ma ha ca lô nê ca gia

Án, dã du chế, sa bà ha”

ॐ नमो वासुदेवाय ॐ

ॐ नमो शत्रुघ्नाय ॐ शत्रुघ्नाय नमः ॐ शत्रुघ्नाय नमः ॐ शत्रुघ्नाय नमः ॐ शत्रुघ्नाय नमः

ॐ वासुदेवाय नमः

\*)NAMO RATNA-TRAYĀYA





**Ba Hộ Ma** này trải qua 21 ngày, hoặc lại 5 ngày, hoặc lại 3 ngày  
Ba ngày này đã xong thì nên lấy cháo sữa hòa với **Ngưu Tô** 108 biến lại làm Hộ Ma. Việc này kết thúc xong thì lấy vật khí Át Già, tụng dùng Chân Ngôn 108 biến, dốc nghiêng để một chút nước rồi làm Hộ Ma.

Làm nhóm Pháp này thì Chân Ngôn tăng Uy. Nghĩa là **Chân Ngôn khác** chặt đứt dần **uy ấy** mà tự được tăng ích

Hoặc Chân Ngôn tăng giảm, hoặc bị gom cắt... Chân Ngôn chẳng thực hành được, hoặc bị cột trói, Chân Ngôn lần lượt giao tạo lẫn nhau, hoặc chữ của Chân Ngôn tăng thêm.... Nhóm tai vạ như vậy đều trừ bỏ hết mà được tăng uy

**Cổ thuốc** đã nói trong các Hộ Ma, tùy lấy một thứ, trải qua một ngày đêm mà làm Hộ Ma thì Chân Ngôn vui vẻ mà được tăng uy

Lại lấy các hương hòa làm bunn hương, làm hình Bản Tôn, hiến hoa **Mang La Đễ**, đốt **Giao Thụ Hương**, hoặc **Kiên Mộc Hương**... một ngày 3 thời, tụng dùng Chân Ngôn 108 biến thì Chân Ngôn vui vẻ mà được tăng uy

Làm hình của Tôn này, để trên lá sen, hoặc lá chuối, hoặc lá của cây có nhựa như sữa, hoặc các lá cỏ...chẳng trừc hết ngày đêm cũng phụng hiến. Khi việc Pháp xong thời như Pháp **Phát Khiển**, rồi đem đến con sông lớn tổng tiến

Như thứ tự bên trên, y theo Pháp Tác này thì Bản Tôn vui vẻ, mau ban cho Tất Địa.

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA  
QUÁN ĐỈNH BẢN TÔN  
\_PHẨM THỨ HAI MƯƠI\_

Lại nữa, **Tiên Thừa Sự** xong. Nếu muốn **Chân Ngôn Chủ** tăng thêm uy đức thì nên **rưới rót** (Quán Đỉnh: Abhiṣeka). Lấy cái bình bằng vàng, hoặc bạc, đồng... hoặc bình sành sứ mới... chứa đầy nước thơm. Để vào 5 thứ báu, hoa, lá, quả, hương... lại để 5 loại hạt lúa đậu, mọi loại hương xoa bôi, hoặc các bột hương cứng chắc... dùng lụa màu mới cột buộc cổ bình ấy, cắm các cành cây rũ xuống, hoặc cành cây có nhựa như sữa. Dùng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn**, hoặc dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn**...108 biến. Sau đó rưới rót lên đỉnh đầu của **Chân Ngôn Chủ** ấy

Nên dùng **vàng** (Suvarṇa) làm, hoặc dùng **Trầm, Đàn** mà làm hình ấy, để ở trên tòa rồi **Quán Đảnh** (rưới rót lên đỉnh đầu)

Quán Đỉnh xong rồi. Lại nên hiến nhóm vật **hương hoa**, hoặc các Anh Lạc, mọi loại vật cúng dường mà cúng dường cùng với làm Hộ Ma kèm gia thêm niệm tụng. Làm như vậy, hay khiến cho Bản Tôn tăng thêm uy lực, mau được Tất Địa.

**Tiên Thừa Sự** là khi làm niệm tụng thời nên rưới rót lên Bản Tôn. Lấy **vật khí Át Già** nêu lên cùng Bản Tôn rồi rưới rót lên đỉnh đầu

Hoặc tự tắm rửa xong thời lại nên tụng niệm **Bản Chân Ngôn Chủ** 3 lần, 7 lần rồi rưới rót lên đỉnh đầu

Khi **Tiên Thừa Sự** thời chẳng nên bỏ quên. Hoặc có lúc dùng bơ, hoặc có lúc dùng Mật chứa đầy trong cái bình, bên trong để **7 báu**.... như Pháp cầm giữ, rưới rót lên đỉnh đầu của Bản Tôn thì nguyện đã mong cầu, mau được đầy đủ

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA  
CẦU THỈNH  
\_PHẨM THỨ HAI MƯƠI MỐT\_

Lại nữa, rộng nói Pháp Tắc **cầu thỉnh**.

Vào 2 kỳ Hắc Nguyệt, Bạch Nguyệt: ngày 8, ngày 14, ngày 15 hoặc ngày Nhật Nguyệt Thực... thì nhịn ăn một ngày. Hoặc hoặc trải qua 7 ngày, tắm gội thanh tịnh, mặc áo sạch mới. Lia các ngày giờ này mà cầu thỉnh thì nên dùng kỳ Bạch Nguyệt tụng **Phiến Đễ Ca Chân Ngôn** mà cầu thỉnh.

Lại ở khoảng sập tối, dùng các nước nóng với dùng Chân Ngôn, tắm gội thanh tịnh. Trừ các cầu uế, rưới thấm 5 chỗ như Pháp cúng dường **Bản Chân Ngôn Chủ**.

Lại hiến Át Già, gia thêm tụng Chân Ngôn 108 biến. Dùng bột hoa **Xà Đễ** mở rộng lớn, rưới vẩy nước hương Chiên Đàn, rồi cầm giữ phụng hiến

Lại rộng hiến thức ăn tên là món ăn **Ô Na Lê** bên trong món ăn gia thêm váng sữa đặc, dùng hoa **Mang La Đễ** làm thành vòng hoa cúng dường

Trước tiên, lấy **Ngưu Tô** mà làm Hộ Ma 108 biến. Tiếp đến dùng **cát** Hộ Ma 108 biến

Dùng dây lụa trắng hoặc sợi dây vải... khiến Đòng Nữ xe hợp sợi dây, một lần tụng Chân Ngôn thì kết một gút, nên kết 7 gút lại tụng Chân Ngôn 7 biến cột buộc ngay trên khuỷu cánh tay

Nghiêng **hông bên trái** (? *hông bên phải*) mà nằm, nghĩ nhớ **Chân Ngôn Chủ**, được **Tiền Chỉ** xong thì tùy theo Ý mà trụ

An trí **phòng, tòa** bên trên rải hoa, tưởng niệm **Tôn Hình**

Ở trong mộng ấy thấy **Bộ Chủ** của mình, hoặc thấy **Chân Ngôn Chủ**, hoặc thấy **Minh Vương** thì nên biết tướng này là tướng thành tựu

Hoặc thấy **Tam Bảo**, hoặc thấy **các Bồ Tát**, hoặc thấy **bốn Chúng**, hoặc thấy cúng dường... là tướng **Tất Địa**

Hoặc thấy tự thân tụng trì Chân Ngôn làm các nhóm việc, hoặc thấy thân mặc quần áo trắng sạch, hoặc thấy người khác đi đến cung kính cúng dường... thì nên biết gần sát **Thắng Thượng Tất Địa**

Hoặc thấy khai quật ngọn núi, hoặc thấy cỡi voi, hoặc vượt qua sông biển lớn, hoặc thấy leo lên cây có quả, hoặc thấy cỡi Sư Tử, hoặc cỡi: bò, hươu cùng với các nhóm thú khác..., hoặc cỡi **Phi Nga** (Thiên Nga), chim Công, tất cả hàng **Phi Cầm**... Hoặc thấy cô gái đẹp, thân đeo Anh Lạc, tay cầm bình hoa; hoặc hương, hoa, lọng vây quanh đường đi. Hoặc thấy nhận được voi, ngựa, xe cộ, các nhóm vật báu... Thấy nhóm tướng này là tướng **Tất Địa**

Hoặc mộng được nhóm vật: hoa, quả, củ, Ngưu Tô, sữa, váng sữa đặc, hoa gạo, thuốc đã thành tựu... là tướng **Tất Địa**

Khi **Tiền Thừa Sự** thời mộng bày thuốc thành tựu với được xâu chuỗi. Được tướng này, nên biết tức nên lại làm Pháp trì tụng

Hoặc thấy xông ướp thân của mình thơm phức, hoặc thấy tắm gội sạch sẽ, hoặc thấy thân phần đeo đội Anh Lạc. Thấy tướng này xong, liền làm trì tụng sẽ mau được **Tất Địa**

Làm Pháp trì tụng. Lấy 108 bông hoa **Xà Đễ**, dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn** kèm với **Bản Chân Ngôn** hòa tụng 108 biến rồi cúng dường. Lại lấy **Bạch Đàn Hương** tụng Chân Ngôn 100 biến, biết **cầu thỉnh** này tùy theo ý nằm, mộng thấy **Chân Ngôn Chủ** tự sẽ hiện tướng

Lại lấy thuốc **Ô Thí La** đâm giã hòa làm hình của Chân Ngôn. Dùng đất **Nhĩ Ô Lý Nhĩ Ca** ở tổ kiến hòa làm vật khí chứa đầy sữa bò rồi để **Tượng** bên trong sữa. Hoặc dùng **bơ, sữa, mật** hòa nhau để ở trong **Tượng** tụng 108 biến, 3 thời cúng dường. Cúng dường như vậy thì **Bản Tôn** vui vẻ, mau được Tướng hiện ra

Lại ở 2 kỳ Hắc Nguyệt, Bạch Nguyệt: ngày 8, ngày 14, ngày 15 hoặc ngày Nhật Nguyệt Thực... nhịn ăn, trì Trai, rộng làm cúng dường. Dùng 7 loại **Giao Hương** với 5 thứ **Kiên Hương**... hai nhóm hương, một lần tụng Chân Ngôn thì một lần làm Hộ Ma... đủ số là 1200 biến xong thì Nguyên đã mong cầu, mau thấy Tướng ấy

Khuôn mẫu phép tắc **Cầu Thịnh**, nếu y theo Pháp làm sẽ mau được thành tựu. Thấy tướng mạo ấy chẳng có nghi ngờ vậy

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA  
THỌ NHẬN CHÂN NGÔN  
\_PHẨM THỨ HAI MƯƠI HAI\_

Lại nữa, rộng nói Pháp **thọ nhận Chân Ngôn**.

Quý 2 đầu gói sát đất, trước tiên ở chỗ của Tôn Giả A Xà Lê rộng làm bố thí. Tay nâng Hương Khí, phát Tâm ân trọng, ở chỗ của A Xà Lê, 3 lần dùng miệng thọ nhận Chân Ngôn

Nhiều Chân Ngôn nhận tụng chẳng được. Nên dùng **Ngưu Hoàng** viết chép trên lá, giấy... nhận lấy, tùy theo ý mà tụng.

Trước tiên, vào Mạn Trà La xong, sau đó ở lúc khác thọ nhận Chân Ngôn. Vào ngày giờ tốt, ở chỗ của Tôn Giả A Xà Lê, rộng làm phụng thí xong, như lúc trước thọ nhận, biết **Chính Thọ** này thì Chân Ngôn mau được thành tựu. Dầu cho trước tiên chẳng làm Pháp **Thừa Sự** liền trì tụng **cũng chẳng được thành tựu** (?*cũng được thành tựu*)

Lại dùng cái bình mới không có tỳ vết sứt mẻ: để các lá cây, 7 thứ báu, 5 loại lúa đậu... mỗi mỗi như Pháp, chỉ chẳng dùng nước.... tác Tâm chí thành, rộng làm cúng dường. Trước tiên, A Xà Lê lấy lá, giấy... viết chép tên của các **Chân Ngôn Chủ** rồi để ở trong cái bình, trang nghiêm cúng dường, như Pháp **Quán Đỉnh**

Khi làm Pháp này thời, hoặc trải qua một ngày, hoặc trải qua 3 ngày, nhịn ăn, giữ Trai Giới... vào khoảng sập tối của ngày liền dùng **Ngưu Hoàng** sao chép danh hiệu của các Chân Ngôn rồi để ở trong cái bình. Hiến dùng hương xoa bôi, hoa, hương, đèn, thức ăn kèm dùng **Bản Chân Ngôn** làm Pháp Hộ Ma 108 biến... rộng làm siêng năng cầu Thánh Chúng mỗi mỗi hãy lắng nghe

**3 ngày** sai Đệ Tử ấy tắm rửa thân thể cho thơm phức, bàn tay đeo **cái nhẫn cổ tranh Cát Tường** xong dùng Chân Ngôn tụng 108 biến, trì Chân Ngôn vào cái bình ấy kèm dùng hương xông ướp, dốc Tâm làm lễ, khiến lấy một cái lá, xong lại đỉnh lễ lần nữa. Như vậy người thọ nhận sẽ mau được Tất Địa

Nếu thay đổi, riêng tụng các Chân Ngôn khác thì Chân Ngôn đã thọ nhận bị lui mất Tất Địa.

Nếu ở chỗ của Đệ Tử, Tâm sinh vui vẻ trao cho **Chân Ngôn của Tất Địa mà mình đã thọ trì** thì nên y theo Quỹ Tắc, như Pháp trao cho. Vì trì tụng trước kia cho nên Đệ Tử chẳng bị mất, sẽ được Tất Địa.

Trước tiên, ở chỗ của **Chân Ngôn Chủ** khái thỉnh trình bày: “*Trao Chân Ngôn này cho Đệ Tử này, nguyện làm gia bị, mau ban cho Tất Địa*”.

Tay nâng hương hoa, tụng 108 biến, hoặc 1000 biến. Liền hô gọi Đệ Tử đi đến, mỗi mỗi trao cho. Lại nói lời này: “*Vào lúc này, Ta vận chuyển Bản Minh Chủ trao cho Đệ Tử, Nguyên xin chiếu biết vì làm Tất Địa*”

Đệ Tử nên nói: “*Con ở lúc này đã nhận Minh Chủ. Thề từ ngày nay cho đến Bồ Đề, chẳng để cho bỏ mất*”

Như trên đã nói Pháp **thọ nhận Chân Ngôn** của Sư Chủ, Đệ Tử sẽ được thành tựu. Là sự thọ nhận này thì chẳng được **Tất Địa**.

Như điều này thọ nhận được **Tất Địa Chân Ngôn** thì ở trong đó quyết định thành tựu không có nghi ngờ.

Xác định **Tất Địa** trước kia, chẳng làm **Tiên Thừa Sự**, Chân Ngôn đã như vậy thì Pháp thọ nhận **thuộc** của nhóm **Tất Địa** cũng như thế

Hoặc lại có người làm **Tiên Thừa Sự** xong, tiếp theo hợp niệm trì, y vào Pháp Tắc vận chuyển trao cho người thì người đã nhận được, chẳng làm **Tiên Thừa Sự** chỉ làm niệm trì, liền được thành tựu

Người thọ nhận Chân Ngôn, vì **Tất Địa** cho nên trước tiên ở chỗ của **Sư Chủ** rộng làm phụng thí: hoa, quả, các củ, quần áo nổi tiếng, vàng, bạc, Ma Ni, các vật báu tạp, mọi loại cốc mạch, bơ, mật, váng sữa đặc, nam nữ, tôi tớ, mọi loại giường nằm, giày da kỳ diệu, vật dụng nghiêm thân, thuốc đã thành tựu, voi, ngựa, con bò nhỏ, các nhóm xe cộ khác cho đến thân của mình cũng đem phụng thí, làm tôi tớ chịu sự sai khiến, lâu dài **Thừa Sự** chẳng ngại nhọc nhằn.... chấp tay chân thành, trân trọng phụng thí. **Hành Thí** như vậy sẽ mau được **Tất Địa**

Ứng nói mọi loại vật như trên. Trước tiên nên phụng thí A Xà Lê xong, sau đó ở **câu màu nhiệm của Chân Ngôn** (?thọ nhận câu màu nhiệm của Chân Ngôn)

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA  
ĐẦY ĐỦ CHÂN NGÔN  
\_PHẨM THỨ HAI MƯƠI BA\_

Lại nữa, người trì tụng ở trong mộng ấy, thấy **thân của Chân Ngôn Chủ** tăng thêm các chi phần thì nên biết chữ của Chân Ngôn tăng thêm. Nếu chi phần giảm bớt thì nên biết chữ của Chân Ngôn bị thiếu. Thuận theo Tướng này mà làm Pháp **Mãn Túc** (đầy đủ)

Hoặc thấy Chân Ngôn cho người thọ trì có sai khác, hoặc thêm bớt số chữ chẳng dùng, Tâm liền sanh nghi ngờ, thì nên y theo Pháp làm đầy đủ (mãn túc)

Trước tiên, dùng Nguru Hoàng chép thừa thốt **Chân Ngôn đã sai lầm** lên lá cây, tờ giấy rồi như Pháp cúng dường **Minh Vương Chân Ngôn** với vệ hộ xong. Đặt để tòa ngôi của **Chân Ngôn Chủ**, lại lấy **Nhũ Mộc** (cây có nhựa như sữa) đều y theo Bản Pháp, chỉ dùng riêng bơ. Vì cầu xin Minh Vương gia thêm trợ giúp cho nên làm Hộ Ma.

Bày cỏ tranh làm cái chiếu, trước tiên lễ **Bộ Tôn Chủ**, tiếp theo lễ **Bộ Mẫu**, tiếp theo lễ chư Phật, khải bạch như vậy: “*Nguyện xin chư Phật với các chúng Thánh gia thêm trợ giúp*”.

Khải bạch xong, ở trên cỏ tranh, nằm hướng đầu mặt về phương Đông. Ở trong giấc mộng ấy thấy Bản Tôn bày tướng, đem Nguru Hoàng đã viết chép trên **lá cây, tờ giấy**, có giảm bớt thì Bản Tôn trở lại dùng Nguru Hoàng viết chép ghi chú đầy đủ số chữ, cho đến vẽ điểm thêm bớt cũng đều lau chùi, xác định Chân Ngôn chẳng sai lầm mà chỉ nói là: “*chẳng sai lầm*”

Hoặc ở trong mộng, chỉ dạy thọ nhận đầy đủ thì y theo đây làm Pháp **vệ hộ** để trừ **Ma**

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA  
TĂNG SỨC MẠNH  
\_PHẨM THỨ HAI MƯƠI BỐN\_

Lại nữa, vì muốn **tăng thêm Uy lực** thì nên làm Hộ Ma.  
Hoặc dùng bơ, mật; hoặc có lúc dùng sữa... mỗi mỗi đều làm riêng.  
Hoặc dùng mè Hộ Ma  
Hoặc dùng **Giao Hương** hòa với bơ Hộ Ma.  
Hoặc dùng hoa sen hòa với bơ Hộ Ma.

Hoặc có lúc chỉ dùng **Sa Xà La Sa**.

Hoặc ở sườn núi, thường uống **ngũ tịnh**, chẳng ăn thức ăn khác. Lấy hoa của Bản Bộ đủ 10 vạn cái, dùng 2 Chân Ngôn phụng hiến Bản Tôn: hương xoa bôi cực tốt, cùng với nhóm hương, hoa, thấp đèn, thức ăn.... đều tụng Chân Ngôn 108 biến, một ngày 3 thời. Trải qua 3 ngày cúng dường như vậy thì tăng thêm uy lực.

Hoặc dùng **Kiên Mộc** nhóm lửa làm đèn, một ngày 3 thời. Trải qua 7 ngày hay khiến cho Chân Ngôn tăng thêm uy lực.

Hoặc khi cúng dường, gia thêm món ăn **Nhĩ Ca** thì cũng tăng thêm uy lực

Như trên đã nói Pháp Tắc niệm tụng, Hộ Ma, cúng dường cũng lại hay khiến cho tăng thêm uy lực

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA  
HỘ MA  
\_PHẨM THỨ HAI MƯƠI LĂM\_

Lại nữa, rộng nói Pháp Tắc **Hộ Ma** khiến cho người trì tụng mau được Tất Địa

Ở trước Tôn Tượng, làm lò Hộ Ma: đỉnh vuông vức một khuỷu tay, bốn mặt an đôn tay sâu khoảng nửa khuỷu tay. Làm lò hình tròn thì cũng dựa theo như vậy.

Nơi niệm tụng, nếu tại phòng thất thì nên đi ra ngoài, từ xa nhìn thấy Tôn Hình rồi xuyên làm cái lò. Tùy theo sự nghiệp ấy, y theo Pháp mà làm. Nhóm vật của cây có nhựa như sữa cùng với hương, hoa... để ở bên phải. **Mãnh Khí** Hộ Ma để ở bên trái. Dùng **Hộ Sự Chân Ngôn** rưới vảy các nhóm vật. Ngồi ở tòa cỏ tranh, nhiếp Tâm **tĩnh lự** (Dhyāna: thiền định). Nâng giữ Át Già khải thỉnh **Minh Chủ**. Đốc nước Át Già rưới chút ít vào trong lò. Lại dùng một bông hoa thì một lần tụng Chân Ngôn hiến **Chân Ngôn Chủ**

Vì trừ uế cho nên tụng **Kế Lợi Cát Lý Chân Ngôn** kèm tác Thủ Ấn

Vì vệ hộ cho nên tụng **Quân Trà Lợi Chân Ngôn** vào nước rưới vảy làm cho thanh tịnh

Dùng cây có nhựa như sữa nhóm lửa. Đã nhóm lửa xong, trước tiên thỉnh **Hỏa Thiên** (Agni-deva): “*Nay con phụng thỉnh bậc thượng thủ của Hỏa Thiên, vị tiên trong hàng Trời, Phạm Hạnh tôn kính... giáng lâm nơi này, thâu nhận Hộ Ma*”

Tiếp theo tụng **Thỉnh Triệu Hỏa Thiên Chân Ngôn** đồng với bên trên

Triệu **Hỏa Thiên** xong. Trước tiên, dùng nước Át Già ba lần rưới vảy thanh tịnh. Lấy các nhóm vật: 5 thứ lúa đậu, bơ, váng sữa đặc... tụng dùng Chân Ngôn 3 lần Hộ Ma phụng cúng tế Hỏa Thiên. **Chân Ngôn** đồng với bên trên

Cúng tế thức ăn cho Hỏa Thiên, một lòng nêu tưởng dẫn đưa Hỏa Thiên đến chỗ ngồi của mình (bản tọa). Lại tụng **Kế Lợi Cát Lý Chân Ngôn** kèm tác Thủ Ấn, lại tịnh lửa ấy, Tất cả Hộ Ma đều nên như vậy

Tiếp theo, thỉnh Bản Tôn. Trước tiên tụng **Bản Tôn Chân Ngôn** một biến, an trụ chỗ ngồi của mình. Y theo Pháp cúng dường, nguyện **Tôn** rừ thương nhận thức ăn của Hộ Ma

Cây gỗ dùng Hộ Ma là cây **Bát La Luân**, cây **Ô Đàm Ma La**, cây **Bát-La Cật Sa**, cây **Ni Câu Đà**, cây **Khư Đà La**, cây **Át Già**, cây **Phệ Quan Cật Na**, cây **Át Già Một-La**, cây **Ca Thấp-Một La Dã**, cây **Thiểm Nhĩ A Bá Ma Ma Phiêu Già**, cây **Át Thuyết Tán Na**... 12 loại cây này, lấy cành dài 2 ngón tay một gang tay, đều nên thấm ướt, vừa mới hái được, thông với dụng của tất cả Pháp Hộ Ma. Đầu nhánh ngay thẳng, xem xét trên dưới rồi đặt theo một mặt, lấy nước thơm rưới vẩy rửa sạch, đầu nhọn hướng ra ngoài, đầu thô bên dưới hướng về thân, dùng bơ tẩm 2 đầu rồi ném vào bên trong lò

Làm nhóm Pháp **Phiến Để Ca** thời đều y theo Bản Pháp. Trước tiên, lấy **Đoàn Thục** (thức ăn có hình tròn) ra làm Hộ Ma. **Quỹ** như vậy mô phỏng thông khắp tất cả

Mỗi ngày, khi làm thức ăn thời trước tiên trích ra một phần thức ăn để ngay trước mặt **Tôn**, đợi đến lúc Hộ Ma, trước hết nên lấy dùng. Như khi niệm tụng thời để ở khàng giữa 2 tay với 2 đầu gối. Khi Hộ Ma thời cũng nên như vậy

Dùng cây **Trầm Hương** dài 4 ngón tay, to như ngón trỏ, tẩm **Tô Hợp Hương** 108 lần Hộ Ma. Pháp này ích lợi màu nhiệm tăng thêm Uy của Chân Ngôn. Như vậy khi làm thời thông khắp các Bộ

Hoặc dùng **An Tát Hương** hòa với bơ Hộ Ma, lại 108 lần. Có lúc chỉ dùng **Tát Xà La Sa** mà làm Hộ Ma 108 lần đều hay tăng ích cho uy lực của Chân Ngôn

Vì muốn thành tựu Pháp Chân Ngôn cho nên làm các Hộ Ma. Trước tiên thỉnh **Bộ Tôn Chủ**, tiếp theo thỉnh **Bản Tôn**, sau đó y theo Pháp làm Hộ Ma

Vì muốn thành tựu Pháp Chân Ngôn cho nên làm Hộ Ma. Trước tiên dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn** hộ vệ Bản Tôn, tiếp đến thân của mình, sau đó y theo Pháp mới làm Hộ Ma

Vì muốn thành tựu Pháp Chân Ngôn cho nên làm Hộ Ma. Nếu khi Pháp xong rồi, vì muốn tăng ích cho sức của Chân Ngôn cho nên cần phải niệm tụng **Bộ Tâm Chân Ngôn**

Vì muốn thành tựu Pháp của các Chân Ngôn cho nên làm Hộ Ma. Lúc đầu tiên đều cần cái muống lớn mức cho, khi muốn xong cũng dùng cái muống lớn, ngay khoảng trung gian nên dùng cái muống nhỏ.

Vì muốn thành tựu Pháp Chân Ngôn cho nên làm Hộ Ma, Nếu khi Pháp xong thời dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn** trì Chân Ngôn vào Át Già mà cúng dường

Như trong Mạn Trà La Pháp đã nói Pháp thứ tự làm Hộ Ma thì cũng nên như vậy. Trước tiên làm Pháp A Tỳ Già Lỗ Ca, tiếp theo làm Pháp Bồ Sát Trung Ca, lại làm Pháp Phiến Để Ca

Hộ Ma xong rồi, dùng **Bản Trì Chân Ngôn** trì Chân Ngôn vào nước sạch, dùng bàn tay nhiều vòng, rưới vẩy trong lò, như vậy 3 lần

Hộ Ma đều xong, lại khai bạch với Hòa Thiên nhận vật cúng khác một lần nữa, rồi như Pháp lui trở về. **Phát Khiển liệt kê Nguyện** như Pháp **Thỉnh Triệu**, bỏ chữ **giáng lâm** để chữ **lui trở về**. Dem nhóm lúa đậu, bơ, mật, váng sữa đặc còn dư sót đều hòa chung một nơi, dùng **Tự** (cúng tế) **Hòa Thiên Chân Ngôn** 3 biến mà làm Hộ Ma

Lại xem xét **bản Chân Ngôn** có số chữ nhiều ít mà niệm tụng. Lại làm cúng dường, hộ vệ Bản Tôn kèm hộ thân của mình rồi như Pháp **Phát Khiển**

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA  
CHUẨN BỊ VẬT  
\_PHẨM THỨ HAI MƯỜI SÁU\_

Lại nữa, rộng nói **các Chi Phần thành tựu**. Vì muốn thành tựu các Chân Ngôn cho nên trước hết cần chuẩn bị các phần vật tạp, sau đó nên làm Pháp **Tiên Thừa Sự**

Nếu đã **Tiên Thừa Sự**, tiếp theo nên niệm tụng. Ấy là các nhóm hương xoa bôi tạp, hương đốt tạp

5 loại **Kiên Hương** là: **Trầm Thủy hương**, **Bạch Đàn hương**, **Tử Đàn hương**, **Sa La La hương**, **Thiên Mộc hương**

7 loại **Giao Hương** là: **Càn Đà La Sa hương**, **Tát Xà La Sa hương**, **An Tát hương**, **Tô Hợp hương**, **Huân Lục hương**, **Thiết Lạc Sí hương**, **Thất Lợi Phệ Sát Tra Ca hương**

Hạt cải trắng, thuốc độc, muối, hạt cải đen, dầu mè, Ngưu Tô, cái bình bằng đồng, cái bát nhỏ bằng đồng

5 loại lúa đậu là: **Đại Mạch**, **Tiểu Mạch**, **lúa gạo**, **Tiểu Đậu**, **mè**

5 thứ báu là: **vàng**, **bạc**, **trân châu**, **vỏ ốc**, **ngọc màu đỏ**

5 thứ thuốc là: thuốc **Càn Thác Ca Lý**, thuốc **Vật Lý Hà Đễ**, thuốc **Sa Ha**, thuốc **Sa Ha Đề Bà**, thuốc **Thuế Đa Nghĩ Lý Ngật Lý Ca**

Sợi dây màu bí mật là: **xanh**, **vàng**, **đỏ**, **trắng**, **đen** được Đồng Tử se hợp thành sợi dây

Chày Kim Cương, tim đèn, chén đèn, cái bát sành sứ nhỏ, 5 loại màu sắc, cây cọc gỗ Khu Đà La, cái muông bằng gỗ của cây có nhựa như sữa, Ngưu Hoàng, thép đã tinh luyện, Tử Đàn, sợi dây Hộ Tịnh, áo tắm, da hươu đen, hoa **Bát Dụng Cồ**, hoa **lúa đậu**, hoa **Mộc Lý**, cỏ **Mạo Nhĩ**, cỏ tranh lớn, **Thiết Đa Bồ Sáp Ba**, cái sọt hoa **Hồi Hương Thị Thái**, nhóm vật cần cho duyên sự là: thức ăn uống, bơ, mật, đường cát, Thạch Mật... lúa đậu, hạt châu

Như trên đã nói mọi loại các vật đều phải chuẩn bị, sau đó cần phải làm **Tiên Thừa Sự** với rộng niệm tụng.

### KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA THÀNH CÁC TƯỚNG PHẨM THỨ HAI MƯƠI BẢY

Lại nữa, nay Ta nói **vật thành tựu**. Y theo **Chân Ngôn Tất Địa** của 3 Bộ này. Ấy là: **Chân Đà Ma Ni** (Cintāmaṇi: ngọc như ý), **Bảo Bình** (Kuṇḍikā: *Quân Trì, Hiền Bình, Đức Bình, Như Ý Bình, Cát Tường Bình, Át Già Bình*), **tuôn mưa báu** (Ratnavarṣa), **Phục Tàng** (Nidhi: *kho tàng bị che giấu*), **bánh xe** (Cakra: luân), **Thư Hoàng**, **cây đao** (Khaḍga)... 7 vật của nhóm trên là bậc Thượng của **Thượng Trung**, hay khiến cho mọi loại Tất Địa thành tựu, tăng ích Phước Đức, cho đến thành mãn Pháp của **Pháp Vương** (Dharma-rāja), huống chi là việc khác trong đời

**Phật Bộ** (Buddha-kula), **Liên Hoa Bộ** (Padma-kula), **Kim Cương Bộ** (Vajra-kula). Chân Ngôn của 3 Bộ này đều có thành tựu thắng thượng như vậy. Ở trong 3 Bộ, tùy theo **thọ trì** sẽ được đủ **5 Thông** (Pañcābhijñā: *5 loại Thần Thông*) là **Thượng Tất Địa**

Nói **7 vật** là: Nếu muốn thành tựu **Chân Đà Ma Ni** (Cintāmaṇi). Pháp nghiệm thành xong, nên làm một cái đài bằng vàng dài một khuỷu tay, hoặc dùng bạc làm, trang nghiêm tinh tế, đầu Đài để viên ngọc Ma Ni, viên ngọc ấy dùng **Pha Lê hồng** trong suốt không có tỳ vết, hoặc Thủy Tinh tốt... như Pháp trang sức tròn trịa. Thành tựu báu này, nên niệm tụng. Làm đồ dạng của cái Đài thời dạng này chẳng ghi chép đủ

[Kinh Bản khác ghi chép thêm phần này: *Nếu muốn thành tựu Pháp Hiền Bình (Bhadra-kalāśa). Trang nghiêm cái bình ấy như trong phẩm Thọ Nhận Chân Ngôn*

nói, chỉ chẳng có để nước, rồi để ở **Tràng Đài**. Tiếp theo làm hình dạng cái bình, dựa theo **Ấn Pháp**]

Nếu muốn thành tựu Pháp **Vũ Bảo** (Ratna-varṣa: *con mưa tuôn vật báu*). Pháp nghiệm thành xong, chỉ cần thành Tâm, bên trong 5 Do Tuần hay tuôn mưa: vàng, bạc, mọi loại báu tạp

Nếu muốn thành tựu Pháp **Phục Tàng** (Nidhi): phát khởi vàng, bạc, các châu báu... cứu giúp cấp cho người nghèo túng, dùng cho mọi loại **phí dụng**, kho tàng ấy không có tận hết

Nếu muốn thành tựu Pháp **Luân Tiên** (Cakra-Rṣī). Dùng thép tinh luyện làm **bánh xe** (Cakra: luân) tròn trịa khoảng hai ngón tay một gang tay, bánh xe an 6 cây cãm, đùm vành nhọn bén. Như vậy làm Pháp thì mỗi mỗi mau được Tất Địa

Nếu muốn thành tựu Pháp **Thư Hoàng**. Lấy Thư Hoàng có ánh sáng như mặt trời mới mọc, ánh sáng ấy có màu cũng như ánh sáng màu của vàng rờng sáng rực. Đây là cực tốt

Nếu thành tựu Pháp **cây đao** (Khaḍga). Lấy cây đao thép đã tinh luyện, dài khoảng 2 khuỷu tay, bằng với ngón út, rộng 4 ngón tay, không có các tỳ vết, màu sắc xanh biếc như lông cánh chim **Tang Thí**

Nếu muốn thành tựu Pháp **Phật Đỉnh** (Buddhoṣṇīṣa). Nên dùng vàng làm Phật Đỉnh giống như vẽ, liền an trí trên **Đài**, bức tranh của Đài ấy dùng báu **Tát Pha Chi Ca** (Sphaṭika: *pha lê, Thạch Anh*)

Nếu muốn thành tựu Pháp **Liên Hoa** (Padma: hoa sen). Dùng vàng làm hoa sen 8 cánh khoảng như 2 ngón tay một gang tay. Hoặc dùng bạc làm, hoặc dùng đồng đã tinh luyện làm, hoặc dùng cây Bạch Đàn làm

Nếu muốn thành tựu Pháp **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cương). Dùng thép tinh luyện làm Bạt Chiết La dài 16 ngón tay, hai đầu đều làm **ba châu** (tam cõ). Hoặc dùng cây Tử Đàn làm, hoặc dùng **3 thứ báu** làm là vàng, bạc, đồng đã tinh luyện

Nếu muốn thành tựu Pháp **Hùng Hoàng**. Nên lấy Hùng Hoàng có màu như vàng rờng sáng rực, khối thành từng miếng, lại có ánh sáng. Hùng Hoàng như vậy hay thành việc bậc thượng

Nếu muốn thành tựu Pháp **Ngưu Hoàng**. Nên lấy Ngưu Hoàng của con bò màu vàng là bậc thượng

Nếu muốn thành tựu thuốc **Ngải Lý Ca**. Nên lấy thuốc ấy có màu sắc như hoa tiền vàng rờng là cực tốt

Nếu muốn thành tựu thuốc **Tố-Lỗ Đa An Thiện Na** thì như phân của con giun đất là cực tốt

Nếu muốn thành tựu **vải lụa trắng**. Lấy vải lụa mềm mịn, loại bỏ lông tóc, dùng **Uất Kim Hương** nhuộm

Nếu muốn thành tựu **sợi dây hộ thân**. Lấy sợi dây lụa trắng, mỗi mỗi sợi nhỏ nhắn hợp 3 sợi với nhau làm bộ phận, lại se hợp 3 Bộ phận thành sợi dây. Sai Đồng Nữ se bện, đều nên se hợp theo bên phải. Hoặc sợi dây được se hợp bằng vàng

Nếu muốn thành tựu Pháp **vòng hoa**. Lấy hoa **Xà Để** làm vòng hoa

Nếu muốn thành tựu Pháp **tro của phân bò**. Lấy phân bò sạch ở chốn **Lan Nhã**, thiêu đốt làm tro màu trắng, hòa với **Long Nảo hương** rồi dùng.

Nếu muốn thành tựu Pháp **Mộc Kịch** (guốc gỗ). Lấy cây **Thất-Lợi Bát Phiếu Ni** làm **guốc gỗ**, bên trên an cây dù

Nếu muốn thành tựu Pháp **Tản Cái** (dù, lọng). Nên dùng **đuôi chim công làm, dùng cây trúc thẳng mới mà làm hoa ấy** (?dùng đuôi chim công làm cái dù, dùng cây trúc thẳng mới làm cái cán dù)



Nếu muốn thành tựu: **cung, tên, cây thương, cây giáo dài, Độc Cổ Xoa, cây bông** (cây gậy) với các khí tượng khác thì đều tùy theo chỗ dùng của người đời, tùy theo Ý mà làm

Nếu muốn thành tựu **các vật của Thế Gian** như: yên ngựa, xe cộ, bò, dê, tất cả chim thú, các nhóm vật khác thì tùy theo điều chung cùng của người đời làm điều trên... tùy theo ý ưa thích làm, hoặc y theo **Bản Pháp** chế tạo như vậy

Nếu muốn thành tựu **Phệ Đa La** (Veđāla: Khởi Thi quỷ). Nên chọn lấy thầy người chết sinh trong nhà Tộc Tính, nhiều năm không có bệnh, thân thể không có vết sẹo, do chưa bị trượng sinh hư hoại, đầy đủ các căn. Lấy xác chết như vậy mà làm thành tựu. Tùy theo Ý mà làm Pháp **Thượng Trung Hạ**. Vật đã chọn lấy cũng lại như vậy, Tâm không có sợ hãi thì mới làm Pháp này.

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA  
LẤY VẬT  
\_PHẨM THỨ HAI MƯƠI TÁM\_

Lại nữa, nay Ta nói Pháp **lấy vật**

Vào ngày 8, ngày 14, ngày 15 của 2 kỳ Hắc Nguyệt, Bạch Nguyệt...khi Nhật Thực, lúc động đất... Ở trước **giờ Ngọ** của ngày ấy mà lấy vật ấy.

Vào lúc niệm tụng, được cảnh giới xong, rồi lấy các vật

Hoặc tắm gội thanh tịnh, nhịn ăn, giữ Trai Giới, cầu cảnh giới thiện lành mà lấy các vật

Đã nói **vật cần**, tùy theo ở phương xứ có vật này rồi thành tựu **của quý**, chẳng cần trả giá mà mua thẳng rồi lấy các vật.

Hoặc khi tự biết tăng thêm uy lực, kham nhẫn sự đói lạnh, mọi loại tướng kỳ dị... ngay lúc như thế thời lấy các vật

Các vật đã lấy đều y theo Phẩm **Thượng Trung Hạ** của Bản Tính... đều lấy thứ tốt, như Pháp được xong thì nên gia thêm tinh tiến, làm Pháp thành tựu

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA  
TỊNH VẬT  
\_PHẨM THỨ HAI MƯƠI CHÍN\_

Lại nữa, khiến nói Pháp **tịnh các vật**: dùng **Ngũ Tịnh** (5 thứ tịnh) tẩy rửa. Thứ chẳng nên tẩy rửa thì dùng **ngũ tịnh** rưới vẩy

Xem xét lượng của các vật: **ngũ tịnh** hòa với bột, **Thư Hoàng** hòa với sữa làm bột, **Chu Sa** hòa với nước đá bò làm bột, **Ngưu Hoàng** hòa với bơ làm bột, **màu sắc** hòa với sữa điều hòa, chỉ có thuốc **An Thiện Na** thì không sữa trị làm bột

Nhóm vật **cây đao, bánh xe**... dùng nước phân bò tẩy rửa.

Chỗ khác đã nói nhóm vật nên tẩy rửa. Trước tiên dùng nước đá bò tẩy rửa, tiếp theo dùng nước thơm tẩy rửa.

Các nhóm vật khác mà đời đã xung dụng thì nên dùng nước tẩy rửa, hoặc dùng nước thơm tẩy rửa xong

Tiếp theo, dùng **Chư Sự Chân Ngôn** trì vào nước rồi **rưới vẩy cho thanh tịnh** (sái tịnh).

Tiếp theo dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn** trì vào nước vào nước rồi sái tịnh

Tiếp theo dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn** trì vào nước rồi sái tịnh

Thứ chỉ nên tẩy rửa, trước tiên dùng **ngũ tịnh** tẩy rửa, tiếp đến nước mè tẩy rửa, tiếp theo dùng nước thơm tẩy rửa.... như chỗ cần làm cho thanh tịnh thì đều nên như vậy

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA  
LƯỢNG CỦA VẬT  
\_PHẨM THỨ BA MƯỜI\_  
\_

Lại nữa, rộng nói **vật thành tựu** là vật dụng trang nghiêm thân, các khí tượng, mọi loại quần áo...

Như số lượng mà Pháp thường của đời đã dùng thì nên sửa trị nghiên nhỏ vụn... làm Pháp thành tựu

Nếu muốn thành tựu Pháp **Thư Hoàng** thì 5 lạng là Pháp bậc Thượng, 3 lạng là Pháp bậc trung, 1 lạng là Pháp bậc Hạ

Nếu muốn thành tựu Pháp **Ngưu Hoàng** thì 1 lạng là Pháp bậc Thượng, nửa lạng là Pháp bậc Trung, 1 phân là Pháp bậc Hạ

Nếu muốn thành tựu Pháp **An Thiện Na** thì 3 phân là Pháp bậc Thượng, 2 phân là Pháp bậc Trung, 1 phân là Pháp bậc Hạ

Nếu muốn thành tựu Pháp **bơ** thì 7 lạng là bậc Thượng, 5 lạng là bậc Trung, 3 lạng là Pháp bậc Hạ

Nếu muốn thành tựu Pháp **tro** thì 5 lạng là Pháp bậc Thượng, 3 lạng là bậc Trung, 2 lạng là bậc Hạ

Nếu muốn thành tựu Pháp **Uất Kim Hương** thì lượng như **Thư Hoàng** kia

Đối với Pháp **An Đát Đà Na**, nói mọi loại **thuốc viên** (hoàn dược) thành tựu thì số ấy cần làm là: 21 viên là Pháp bậc Thượng, 15 viên là Pháp bậc Trung, 7 viên là Pháp bậc Hạ

Ở trong Bản Pháp, lượng của các vật ít thì nên gia thêm số ấy, hoặc y theo độ lượng. Hoặc như Bản Pháp, hoặc điều mà đời tôn quý, số lượng nhiều ít thì cũng có thể y theo.

Nên xem xét Công Lực niệm tụng với xem xét Đồng Bạn nhiều ít mà cần phải chuẩn bị đầy đủ. Như ân của Bản Tôn, quyền thuộc, cảnh giới...hứa nhiều thì nhận dùng có thể thành tựu

Pháp Tắt Địa có **Thượng Trung Hạ** thì số lượng các vật cũng lại như vậy

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA  
ĐÀN QUÁN ĐỈNH  
\_PHẨM THỨ BA MƯỜI MỘT\_  
\_

Lại nữa, rộng nói **Pháp màu nhiệm bí mật thành tựu các vật** khiến cho mau được Tắt Địa

Nếu người muốn khởi Pháp thành tựu. Trước tiên, nên chuẩn bị bày biện vật **Hộ Tắt Địa**, dùng Pháp Hộ Ma như Uy **Bản Tôn Chân Ngôn** với **tự Quán Đỉnh** (Svābhieṣka). Làm **Quán Đỉnh Mạn Trà La** (Abhiṣeka-maṇḍala) như Pháp cúng dường. Làm Quán Đỉnh xong, sau đó khởi đầu làm Pháp thành tựu

Nếu làm **Đại Quán Đỉnh Mạn Trà La** (Mahābhiṣeka-maṇḍala) thì hay được thành tựu tất cả các việc. Như lúc trước đã nói **Minh Vương Mạn Trà La** (Vidyā-maṇḍala), nhóm Pháp **Tịnh Địa** đều nên như vậy

Mạn Trà La ấy nên vuông vức, 4 góc an trí 4 cửa, lượng ấy khoảng 8 khuỷu tay hoặc 7 khuỷu tay, 5 khuỷu tay. Chỉ mở **lối đi giới hạn** (giới đạo) 5 màu sắc như Pháp tô vẽ. Lượng của cái Đài ấy, tiếp theo bên ngoài giảm một nửa, tiếp đến bên ngoài dựa theo như thế

Ở mặt Tây này, ngoài 4 khuỷu tay lại làm một Mạn Trà La khoảng 5 khuỷu tay, hoặc 4 hoặc 3, dựa theo mở cửa Đông. Hoặc như nơi chôn Quán Đỉnh của **Căn Bản Mạn Trà La** giảm bớt một nửa mà làm

Phần **thế của đất Mạn Trà La** đều ở phía bắc dốc xuống thì nói là Cát Tường. Chỉ có **thế của đất Mạn Trà La** mà phía Bắc dốc xuống thì nói là Tới Thắng

Hoặc dùng một loại màu sắc tô vẽ. Ở bên ngoài 4 góc làm **Tam Trụ Bạt Chiết La** (?*Tam Cổ Bạt Chiết La: chày Kim Cương có 3 chấu*). Ở bên trong của **Trung Đài** như Pháp vẽ làm hoa sen 8 cánh.

Các Mạn Trà La cũng nên như vậy. Bên ngoài cánh hoa sen, giáp vòng vẽ làm **Cát Tường Diệu Ấn**. Ở 4 cửa vẽ **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cương). Lại ở các góc an cái bình Cát Tường. Ở bên ngoài thì **Quán Đỉnh Mạn Trà La** cũng làm như vậy

Pháp muốn Quán Đỉnh ắt cần 4 loại để an trí là **chỗ của cái bình** kèm với **cái hộp, giới hạn, góc...** tùy theo Chân Ngôn đã trì tụng cùng với nhóm **Minh** (Vidyā)

Ở bên trong cái Đài ấy vẽ **Bản Tôn Ấn** kèm để một cái bình, Chân Ngôn đã trì. Tùy theo **Bộ Loại** ấy vẽ **Bản Tôn Chủ Ấn** ấy là **Phật Đỉnh** (Buddhoṣṇīṣa), **Liên Hoa** (Padma), **Kim Cương** (Vajra)... nên biết Pháp này an trí làm bí mật, Chân Ngôn đã trì chẳng nhận ra danh hiệu với **Bộ** chẳng thông suốt thì nên an một cái bình tên là **Biện Chư Sự**, hoặc an cái bình **Thành Tựu Nghĩa Lợi**, hoặc an một cái bình tên là **Thỉnh Chân Ngôn**

Tiếp theo bên ngoài, mặt Đông vẽ **Phật Đỉnh Ấn**, bên phải là **Bộ Mẫu Ấn**, bên trái Ấn là **Bộ Tâm Ấn**. Tiếp theo bên phải là **Thước Đẻ Ấn**, tiếp theo bên trái là **Ngũ Ấn**, tiếp theo bên phải là **A Nan** (Ānanda), tiếp theo bên trái là **Tu Bò Đề** (Subhūti). Các nhóm Ấn của Chân Ngôn với Minh khác đều an trí hai bên trái phải cho đến 2 góc

Tiếp theo, ở mặt Bắc vẽ **Quán Tụ Tại Bò Tát Ấn**, bên phải là **Bộ Mẫu Ấn**, bên trái là **Bộ Tâm Ấn**. Tiếp theo bên phải là **Lạc Sáp Di Ấn**, tiếp theo bên trái là **Đa La Ấn**, tiếp theo bên phải là **Thành Tựu Nghĩa Bò Tát Ấn**, tiếp theo bên trái là **Đại Thế Chí Bò Tát Ấn**. Các nhóm Ấn của Chân Ngôn với Minh khác đều an trí hai bên trái phải cho đến 2 góc

Tiếp theo, ở mặt Nam vẽ **Kim Cương Ấn**, bên phải là **Bộ Mẫu Ấn**, bên trái là **Bộ Tâm Ấn**. Tiếp theo bên phải là **Kim Cương Quyền Ấn**, tiếp theo bên trái là **Thực Kim Cương Ấn**. Tiếp theo bên phải là **Bạt Chiết La Ấn**, tiếp theo bên trái là **Kim Cang Bồi Ấn**. Các nhóm Ấn của Chân Ngôn với Minh khác đều an trí hai bên trái phải cho đến 2 góc

Tiếp theo, phía Nam của cửa ở mặt Tây vẽ **Phạm Vương Ấn** với **Phạm Cát Tường Minh** kèm các Quyền thuộc.

Cho đến phía Bắc của cửa ở góc Nam vẽ **Lỗ Đạt La Thần Ấn** với **Phi Ấn** kèm các Quyền Thuộc, cho đến góc Bắc

Tiếp theo, ở cửa của **Mạn Trà La thứ ba**, vẽ **bát Phương Thần** (các vị Thần hộ giữ 8 phương) đều cùng với Quyền thuộc, khiến cho đủ vị trí ấy

Bên ngoài cửa của **Mạn Trà La thứ hai**, bên phải vẽ **Tôn Nan Đà Long Vương** (Nanda-nāgarāja), bên trái vẽ **Bạt Nan Đà Long Vương** (Upananda-nāgarāja)

Ở bên ngoài cửa của **Mạn Trà La thứ ba**, bên phải vẽ **Tôn Đà Long Vương** (Sunda-nāgarāja), **Ưu Ba Tôn Đà Long Vương** (Upasunda-nāgarāja)

Bên ngoài Mạn Trà La vẽ **Cam Lộ Bình Ân**

Như vậy làm Pháp Mạn Trà La cúng dường thì nên như Pháp làm 3 loại Hộ Ma

Vì muốn khiến trừ **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka) cho nên làm việc A Tỳ Già Lỗ Ca.

Vì muốn lợi ích cho mình cho nên làm việc **Bổ Sát Trung Ca**.

Vì muốn ngưng dứt các tai vạ, tà bậy cho nên làm việc **Phiến Đê Ca**

Nên dùng **Đương Bộ Thành Biện Chư Sư Chân Ngôn** làm việc A Tỳ Già Lỗ Ca. Hoặc dùng **Cam Lộ Bình Chân Ngôn** dùng thông cho 3 Bộ.

Nên dùng **Đương Bộ Tâm Chân Ngôn** làm việc **Bổ Sát Trung Ca**.

Nên dùng **Đương Bộ Mẫu Minh** làm việc **Phiến Đê Ca**

Ở chỗ của Mạn Trà La đã tụ tập Thánh Giả, tất cả chư Thiên, mỗi mỗi đều dùng **Bản Chân Ngôn** mà làm 3 loại Hộ Ma. Hoặc dùng **Thành Biện Nhất Thiết Sư Chân Ngôn** mà làm Hộ Ma

Nơi Hộ Ma ấy: phía Đông cửa Nam của Mạn Trà La làm như Pháp Hộ Ma.

Các vật của nhóm **bơ**, dùng **Tam Sư Chân Ngôn** đều lễ 108 biến, hoặc số ấy vì muốn gia thêm uy các Chân Ngôn cho nên làm 3 loại Hộ Ma như vậy

Thứ tự làm các nhóm các Chân Ngôn của 3 Bộ đều cúng tế 7 biến. Ba **Bộ Chủ** ấy nên gia thêm số. Hoặc chỉ 3 Bộ đều cúng tế 108 biến. Như chẳng làm được thì 7 biến, 3 biến cũng được đầy đủ

**Chân Ngôn Chủ** đã trì, an trí bên dưới bàn chân của **Bộ Tôn** bên trong Mạn Trà La ở Đài

Ở mặt Đông bên ngoài Mạn Trà La, an riêng **Ha Lợi Đê Mẫu** (Hārtye)

Mặt Nam an trí **Du Lợi Ni**.

Mặt Tây an trí **Y Ca Nhiệt Tra** (Eka-jata).

Mặt Bắc an trí **Cú Tra Khiết Lợi**. Tùy theo điều ưa thích của vị kia mà nên phụng hiến

Như Pháp cúng dường các Chân Ngôn xong, cùng với Hộ Ma xong. Đem cái bình đã an lúc trước tùy theo chỗ làm, tụng Chân Ngôn ấy mà dùng gia bị

Cái bình đã an ở trước mặt Bản Tôn, lại dùng Chân Ngôn ấy mà gia bị

Cái bình bên trong Đài ấy nên dùng **Minh Vương Chân Ngôn** mà làm gia bị

Cái bình đã an trí ngay cửa là chỗ của **Quân Trà Lợi** thì cũng nên dùng Chân Ngôn ấy gia bị

Cái bình đã an trí tại góc **Đông Tây** của Mạn Trà La ở Đài thì góc Đông Bắc dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn**, góc Đông Nam dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn**. Góc Tây Bắc dùng **Năng Biện Chư Chân Ngôn**, góc Tây Nam dùng **Nhất Thiết Chân Ngôn**

Như vậy gia bị cái bình bên trên này xong với cúng dường xong

Tiếp theo, nên nhiễu quanh theo bên phải. Như lúc trước đã nói Pháp Quán Đỉnh thì đây cũng như vậy, an trí cái bình Cát Tường. Ấy là: **Cốc Thật** (5 loại lúa đậu), cỏ thuốc, hoa, quả, cành lá của cây có mùi thơm, vòng hoa với vật báu... để ở bên trong cái bình, lấy vải lụa màu mới, dùng ràng cột **đầu ấy** (?cổ bình). Các Pháp **Quán Đỉnh** đều nên như vậy

Liên khiến **Đồng Bạn** rưới rót lên đỉnh đầu của Hành Giả. Người Đồng Bạn ấy đều nên trì tụng như Pháp thanh tịnh. Hoặc cầu xin A Xà Lê kết hợp ban cho Quán Đỉnh

Vì muốn khiến trừ các loài gây chướng cho nên trước tiên dùng cái bình **Quân Trà Lợi** mà dùng Quán Đỉnh. (cái bình) thứ tư nên dùng **Chân Ngôn đã trì** mà dùng Quán Đỉnh. Hai cái bình còn lại thì tùy theo Ý mà dùng

Như vậy xong rồi. Nên dùng Nguu Hoàng, hương xoa bôi, hương xông ướp, hạt cải, sợi dây, vòng xuyên, quần áo... đều nên thọ dụng.

Làm Quán đỉnh xong, sau đó vì ngưng dứt các chướng nên làm Hộ Ma xong, tức liền **Phát Khiển**

Hoặc ở nơi chốn sạch sẽ, chỉ dùng một màu sắc làm Mạn Trà La nhỏ, khiến cho thật vuông vức ngay thẳng, lượng khoảng 2 khuỷu tay. An trí Đại Ấn của **3 chướng** (?3 Bộ). Mặt Tây là **Sóc Ấn**. Như trước an trí **Tịnh Bình** như Pháp quán đỉnh, hay khiến cho xa lìa các chướng, Bản Tôn vui vẻ, chẳng lâu sẽ mau thành **Tất Địa tối thắng bí mật** này

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA  
QUANG VẬT  
\_PHẨM THỨ BA MƯƠI HAI\_

Lại nữa, như Pháp: **Quán Đỉnh** xong rồi, nên làm Hộ Ma. Trải qua 21 ngày, hoặc 7 ngày, hoặc một tháng. Hoặc tùy theo thành tựu tương ứng ấy, hoặc ở điều mà Bản Pháp đã nói, mỗi ngày 3 thời, dùng bơ, mật với váng sữa đặc hòa với mè...

Hoặc y theo Bản Pháp, cúng tế cháo sữa, hoặc cúng tế cơm váng sữa đặc, vật đã thành tựu, mỗi ngày 3 thời dùng hương xông ướp, dùng nước thơm rưới vảy, dùng Chân Ngôn gia bị, quán nhìn vật ấy, đem cái nhẫn Cát Tường đeo vào ngón tay, khua tay đề lên vật ấy. Dùng nước Ngưu Hoàng hoặc hạt cải trắng rưới vảy trên vật, với vào **ngày Tiết** (ngày tế tự) gia thêm các vật cúng, phụng hiến vật ấy

Nếu kỳ Bạch Nguyệt thành thì chọn ngày 15. Nếu kỳ Hắc Nguyệt thành thì chọn ngày 14. Như đây làm Pháp **Quang Hiện** vật ấy đều dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn**. Lại lần nữa gia thêm các nhóm vật: hoa, hương, vòng hoa... cúng dường.

Dùng hương xoa bôi bàn tay, đeo **cái nhẫn cổ tranh** (mao hoàn) đề lên vật đã thành. Xong rồi ban đêm trì tụng, ở 3 thời trong đêm tụng 108 biến như **Quang Hiện vật thành tựu** này từ đầu đến cuối đều nên như vậy. Nếu đủ Pháp như điều này thì mau được thành tựu

**Phật Bộ Quang Hiện Chân Ngôn:**

“Án, để nhạ, tắc vĩ nễ, tất thể, sa đà dã, hổ hồng, phán”.

ॐ ऋ ऌ ॡ ॢ ॣ । ॥ ० १ २ ३ ४ ५ ६ ७ ८ ९ ० १ २ ३ ४ ५ ६ ७ ८ ९

\*)OM\_ TEJAH SVID SIDDHI-SĀDHAYA HŪṀ PHAṬ

**Liên Hoa Bộ Quang Hiện Chân Ngôn:**

“Án, áp bi, áp bi, nễ bả dã, ma ha thất lợi duệ, toa phộc ha”.

ॐ ॠ ॡ ॢ ॣ । ॥ ० १ २ ३ ४ ५ ६ ७ ८ ९ ० १ २ ३ ४ ५ ६ ७ ८ ९

\*)OM\_ DĪPE DĪPE DĪPAYA MAHĀ-ŚRĪYE SVĀHĀ

**Kim Cương Bộ Quang Hiện Chân Ngôn là:**

“Án, nhập-phộc la, nhập-phộc la dã, bạng độ lý, toa phộc ha”.

ॐ ॠ ॡ ॢ ॣ । ॥ ० १ २ ३ ४ ५ ६ ७ ८ ९ ० १ २ ३ ४ ५ ६ ७ ८ ९

\*)OM\_ JVALA JVALAYA BANDHR\_ SVĀHĀ

Đối với Pháp của 3 Bộ đều dùng hoa **Yết La Vi La** màu đỏ, dùng Chân Ngôn trì tụng, rưới vảy lên vật ấy. Hoặc dùng hoa **Mang Lạc Đễ**, hoặc hạt cải trắng. **Đầu tiên** với **cuối cùng, khoảng giữa** đều nên như vậy, rải thăm vật ấy. Hoặc có cảnh giới với thấy tướng lạ thì cũng rải tán như vậy. Lúc muốn thành tựu cũng rải tán như vậy, liền thành **Quang Hiện**

Nếu muốn thành tựu vật của nhóm **bơ**, tụng Chân Ngôn vào nước thơm dùng rưới vảy lên vật ấy, liền thành **Quang Hiển**. Dùng Pháp Như vậy mà Quang Hiển vật. Dầu cho chẳng thành, cũng chẳng nên gián đoạn,

Mạn Trà La dùng làm **Quang Hiển**. Như lúc trước **Tịnh Địa** dùng 5 loại màu sắc làm Mạn Trà La, lượng khoảng 4 khuỷu tay rồi mở một cửa.

Ở mặt Đông của **Nội Viện** trước tiên để **Luân Ấn**, góc Đông Bắc để **Bát Ấn**, góc Đông Nam để **Ca Sa Ấn**.

Tiếp theo, ở mặt Bắc để **Liên Hoa Ấn**, ở góc Tây Bắc để **Than Noa Bông Ấn**, ở góc Đông Bắc để **Quân Trì Bình Ấn**

Tiếp theo, ở mặt Nam để **Bạt Chiết La Ấn**, ở góc Đông Nam để **Bách Na Bông Ấn**, ở góc Tây Nam để **Yết La Xa Bình Ấn**

Ở mặt Tây để **Kim Cương Câu Ấn**, **Kim Cương Quyền Ấn**; ở góc Tây Nam để **Kế Lợi Cát La Ấn**, ở góc Tây Bắc để **Tôn Bà Ấn**

Lại ở mặt Đông, bên phải **bánh xe** (Cakra: luân) để **Phật Nhân Bộ Mẫu Ấn**

Lại ở mặt Bắc, bên phải **Liên Hoa Ấn** để **Bán Noa La Phộc Lý Ninh Bộ Mẫu Ấn**

Ở mặt Nam để **Bạt Chiết La Ấn**, bên phải để **Mang Mãng Kế Bộ Mẫu Ấn**

Tiếp theo, ở bên ngoài cửa của Mạn Trà La, như lúc trước đã nói để **Năng Tội Chư Nạn Quân Trà Lợi Ấn**, y theo lúc trước cúng dường

Lại ở mặt Bắc để **Lục Tý Ấn**, **Mã Đầu Ấn**, **Đa La Ấn**, **Chiến Trà La Ấn** với hết thầy Quyển Thuộc của các **Đương Bộ** theo thứ tự an trí. Hình ấy đều màu trắng

Lại ở mặt Đông để **Như Lai Thước Để Ấn**, **Đế Thù La Thí Ấn**, **Vô Năng Thắng Môn (?Minh) Vương Ấn**, **Vô Năng Thắng Phi Ấn**

Lại nữa ở mặt Nam, hết thầy quyển thuộc bên trong **Đương Bộ** theo thứ tự an trí

Rồi ở mặt Tây, tùy theo ý an trí các Ấn của 3 Bộ

Tiếp theo ở **Ngoại Viện** để **Bát Phương Đại Thần** thuộc nhóm **Câu Vĩ La** (Kubera)

Ở **Không Xứ** ấy nhận tùy theo Ý để nhóm **Thành Biện Chư Sự Chân Ngôn Chủ** bên trong 3 Bộ

Tiếp theo ở **Trung Đài** để **Sở Trì Bộ Chủ Ấn**

Vật đã thành tựu, tùy vào **Bản Bộ Pháp** đã nói, để ở trong ấy, an trí **Bộ Chủ** ấy trên **Trung Đài**

Bên phía Đông của vật ấy để **Chân Ngôn Bản Sở Trì Ấn**. Bên phía Tây vật ấy an cái lò Hộ Ma. Tiếp theo, ở bên phía Tây là chỗ ngồi của người trì Tụng... mỗi mỗi đều dùng **Bản Chân Ngôn** y theo Pháp **Triệu Thỉnh**

Như lúc trước cúng dường xong rồi, dùng **3 Bộ Mẫu Minh** theo thứ tự Hộ Ma **Quang Hiển** vật ấy. Sau đó dùng **Bản Chân Ngôn Hộ Ma** mà làm Quang Hiển. Ở trong các Pháp **Quang Hiển** thì Hộ Ma là hơn hết

Phàm mới bắt đầu Hộ Ma, trước tiên dùng **Bộ Mẫu Minh** trì tụng vào nước thơm rưới vảy làm thanh tịnh vật ấy. Hộ Ma xong rồi, cũng rưới vảy như vậy. Hoặc dùng **Mang Mãng Kế Tâm Minh**, hoặc dùng **Tứ Tự Minh Vương Chân Ngôn**, dùng thông với Hộ Ma của ba Bộ mà làm **Quang Hiển**.

Tùy theo chỗ dùng ấy tụng Chân Ngôn làm Hộ Ma. Đầu tiên tụng Chân Ngôn ấy, tiếp theo tụng câu **Câu Thỉnh**. Lại ở khoảng giữa tụng Chân Ngôn ấy, lại tụng câu Câu Thỉnh. Sau đó, cũng tụng Chân Ngôn ấy, quay lại an câu Câu Thỉnh

Như vậy phần **Thượng**, **Trung**, **Hạ** ở ba chỗ trong Chân Ngôn, đều an trí câu **Câu Thỉnh**. Cuối cùng an chữ **hồ-hông**, **phán tra**, **toa ha** (HŪṀ PHAṬ SVĀHĀ),

Câu **Sở Thỉnh** là **xà-phộc la** (phóng ánh sáng), **xà-phộc la đã** (khiến phóng ánh sáng), **tất địa** (thành), **sa đà đã** (khiến cho thành), **nễ ti-dã** (uy diệu), **nễ bả da, nễ bả đá nam** (các uy quang), **đế xà** (nhuận trạch) **bạt đà đã** (khiến cho tăng trưởng) **mang vĩ lâm ma** (đừng trì giữ gần sát) **a vĩ xa** (biến nhập, vào khắp cả) **La khất sa** (hộ trì) **tán nễ điềm** (khiến điềm lạnh hiện ra trước mặt) **câu lỗ** (tối, rất), **hồng phán tra, toa phộc ha**.

\*)JVALA JVALĀYA\_ SIDDHI SĀDHAYA DĪPYA DĪPAYA  
DĪPAYĀNĀM\_ TEJA VARDHĀYA MĀ-VILAMBA ĀVIŚA RAKṢA  
SAMJITAM KURU\_ HŪM PHAT SVĀHĀ

Dùng câu **Cầu Thỉnh** của nhóm như vậy để **quang hiển** vật ấy. **Trước, sau, khoảng giữa...** mọi loại nói lại lần nữa cũng không có chỗ hại

Hộ Ma xong rồi, tiếp theo nên trì tụng vào hoa **Yết La Vĩ La** màu trắng tán rải trên vật ấy mà làm **quang hiển**.

Hoặc trì tụng vào hoa **Yết La Vĩ La** màu đỏ, hoặc dùng hạt cải trắng, hoặc dùng hoa **Tô Ma Na** mà làm **quang hiển**.

Trước tiên dùng **Đồ Hương** (Gandha) xoa bôi bàn tay rồi đè lên vật ấy. Tiếp theo, dùng các hoa trì tụng rồi tán rải hạt cải trắng. Tiếp theo, đốt hương xông ướp. Tiếp theo sau, trì tụng vào nước thơm rồi rưới vẩy.

Nên biết thứ tự như vậy. Ba thời trong đêm: **đầu đêm, giữa đêm, cuối đêm** dùng **Bản Tạng Chủ Chân Ngôn**, trì tụng **Hương Thủy Chân Ngôn** rồi rưới vẩy. Tiếp theo, tụng **Bản Trì Chân Ngôn** mà rưới vẩy để hoàn tất. Như lúc trước Hộ Ma niệm tụng, cho đến khi mặt trời mọc, làm đủ Pháp này, mau được thành tựu.

Như vậy **quang hiển** các vật cùng với ánh sáng, thân của mình, quyết định mau được thành tựu nơi vật. Vật ấy dầu ít thì cũng được Đại nghiệm. Đây đủ Pháp này thì vật ấy tăng nhiều với được thanh tịnh. Chính vì thế cho nên cần phải làm Pháp **Quang Hiển**

Đây gọi là **Pháp Bí Mật của tất cả thành tựu**.

Ở các **ngày Tiết** (ngày cúng tế) nên làm Pháp **quang hiển** như vậy. Ngày khác tùy theo thời mà làm **quang hiển**.

Niệm tụng biến số đầy đủ xong. Khi muốn làm Pháp thành tựu thời trước tiên nên ở **đầu đêm** làm đủ Pháp **quang hiển**, sau đó thành tựu.

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA  
\_QUYÊN TRUNG (Hết)\_